



Hướng dẫn lắp đặt và sử dụng



BOSCH

Internet: <http://www.bosch-hausgeraete.de>

Mục lục

Hướng dẫn sử dụng

Thông tin về xử lý rác thải	4
Một số lời khuyên cho việc bảo vệ môi trường	5
Những chỉ dẫn an toàn	6
Giới thiệu về sản phẩm máy giặt-sấy	7
Trước khi sử dụng sản phẩm lần đầu tiên	13
Chuẩn bị, phân loại và cho đồ giặt vào máy	14
Bột giặt và các sản phẩm vệ sinh	20
Các chương trình và chức năng	22
Giặt /sấy với các cài đặt chuẩn	28
Giặt /sấy với các cài đặt cá nhân	31
Trong quá trình giặt/sấy	37
Khi chương trình kết thúc	39
Các ứng dụng đặc biệt	41
Vệ sinh và bảo dưỡng	43
Xử lý các sự cố nhỏ	49
Bảng công suất tiêu thụ	53
Trung tâm chăm sóc khách hàng	54
Lắp đặt, kết nối và vận chuyển	55

Hướng dẫn lắp đặt

Sản phẩm máy giặt-sấy mới mà bạn vừa mua là một thiết bị gia dụng hiện đại, chất lượng cao.

Máy giặt-sấy này là một sản phẩm tuyệt vời bởi đặc tính tiết kiệm năng lượng, nước và các chất giặt tẩy.

Mỗi sản phẩm được xuất xưởng từ nhà máy của chúng tôi đều được kiểm tra kỹ lưỡng để đảm bảo sự hoạt động đúng đắn của các chức năng và đảm bảo thiết bị luôn trong tình trạng hoàn hảo. Nếu bạn có bất kỳ thắc mắc gì liên quan đến sự lắp đặt và kết nối thiết bị, vui lòng liên hệ trung tâm chăm sóc khách hàng.

Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin về các sản phẩm của chúng tôi tại trang web: <http://www.bosch-hausgeraete.de>

Vui lòng đọc kỹ các hướng dẫn sử dụng, lắp đặt và các thông tin đính kèm theo khi mua thiết bị.

Các hướng dẫn sử dụng và lắp đặt này khác nhau ở từng dòng sản phẩm. Sự khác nhau đó được nêu rõ trong sách hướng dẫn.

Giữ tài liệu này cẩn thận để sử dụng lâu dài hoặc chuyển giao cho chủ sở hữu mới của thiết bị.

Xử lý rác thải

Loại bỏ bao bì

Bao bì được sử dụng để bảo vệ thiết bị mới của bạn khi vận chuyển. Tất cả các vật liệu đóng gói được sử dụng đều không ảnh hưởng đến môi trường sinh thái và có thể tái sử dụng. Hãy loại bỏ bao bì theo cách thân thiện với môi trường để góp phần bảo vệ môi trường tốt hơn.

Vui lòng liên hệ các đại lý và cơ quan chức năng địa phương để hiểu rõ các cách thức loại bỏ bao bì.

Đề phòng bị ngạt thở!

Không để trẻ em chơi đùa với bao bì và các vật có liên quan khác. Các tấm phủ lớn bằng nhựa và các hộp có thể gập lại có thể gây ngạt thở.

Loại bỏ các thiết bị cũ của bạn

Các thiết bị cũ không hẳn là vô dụng! Việc thu gom thiết bị một cách có ý thức để bảo vệ môi trường có thể góp phần tái sử dụng các vật liệu thô có giá trị.

Đề phòng nguy hiểm tính mạng!

Rút phích cắm nguồn điện chính đối với thiết bị không sử dụng (hư hỏng).

Cắt dây điện và loại bỏ cùng với phích cắm.

Phá hỏng khóa cửa thiết bị để đề phòng trẻ em hiểu động tự khóa từ bên trong và có thể gây ngạt thở. Phải chắc chắn cơ chế khóa cửa đã hoàn toàn bị vô hiệu hóa.

Bao bì và các thiết bị cũ

Tháo bỏ bao bì đóng gói và loại bỏ chúng theo cách thân thiện với môi trường.

Thiết bị này đã được dán nhãn phù hợp với Tiêu chuẩn châu Âu 2002/96/EC về sản phẩm Điện và Điện Tử (WEEE) đã qua sử dụng (chất thải thiết bị điện và điện tử - WEEE).



Tiêu chuẩn này quy định rõ khuôn khổ được áp dụng cho toàn Châu Âu về việc thu gom và tái chế các thiết bị đã qua sử dụng.

Lời khuyên về bảo vệ môi trường

Máy giặt-sấy của bạn sử dụng nước, điện và bột giặt một cách hiệu quả, do đó bảo vệ được môi trường và giảm các chi phí cho gia đình bạn. Tham khảo trang 53 để biết về bảng công suất tiêu thụ của thiết bị.

Các lời khuyên

Sử dụng máy giặt-sấy theo cách có hiệu quả và thân thiện với môi trường.

- Nên điều chỉnh giảm nước và năng lượng khi giặt với lượng đồ giặt sấy ít.
- Thay vì chọn chương trình **Cottons** 90 °C, hãy chọn chương trình **Cottons Eco** 60 °C với chương trình **Wash Plus**. Thời gian giặt dài hơn ở chương trình 60 °C đảm bảo cho kết quả giặt sạch tương đương với chương trình 90 °C mà năng lượng lại được tiết kiệm đáng kể.
- Không nên ngâm đồ giặt trước khi giặt cho đồ chỉ hơi dơ đến dơ bình thường.
- Thêm bột giặt tùy theo mức độ bẩn, lượng quần áo cần giặt, độ cứng của nước và sự hướng dẫn của nhà sản xuất bột giặt.
- Nếu sấy ngay sau khi giặt xong, nên lựa chọn tốc độ vắt cao hơn để có thể vắt nhanh nước đọng trong đồ giặt, vì thế sẽ tiết kiệm được thời gian và năng lượng khi sấy, đồ giặt cũng sẽ được sấy khô nhanh hơn. Chọn tốc độ quay ≥ 1000 vòng/phút nếu là vải cotton và 800 vòng/phút nếu là vải easycare (dễ giặt ủi).

Chỉ dẫn an toàn

Máy giặt-sấy của bạn được thiết kế để

- chỉ sử dụng trong gia đình,
- giặt các loại vải sợi cho phép giặt bằng máy.
- vận hành với nước lạnh và bột giặt có thương hiệu rõ ràng và những sản phẩm làm sạch thích hợp dùng cho máy giặt.

Không để trẻ em đến gần máy giặt-sấy mà không có sự giám sát của người lớn.

Không để vật nuôi/thú nuôi gần máy giặt-sấy.

Không được cắm/rút phích cắm khi tay ẩm ướt.

Không được cầm vào dây điện để giặt hay kéo mạnh phích cắm ra.

Không được chạm tay vào cửa máy giặt khi máy đang giặt hay sấy ở nhiệt độ cao.

Cẩn thận khi xả nước nóng ra ngoài. Không trèo lên máy giặt-sấy

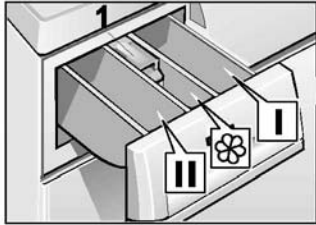
Không tựa hay chống tay lên cửa máy giặt đang mở.

Do ứng dụng quy tắc ngưng tụ hơi nước khi sấy, nên để mở vòi nước trong quá trình sấy nếu không chương trình sấy sẽ không thể hoạt động, vui lòng tham khảo trang 49

"Xử lý các sự cố"

Giới thiệu máy giặt-sấy của bạn

5.




Thêm bột giặt và nước xả vải

Ngăn chứa I :

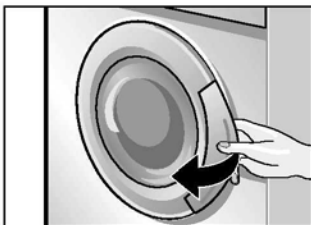
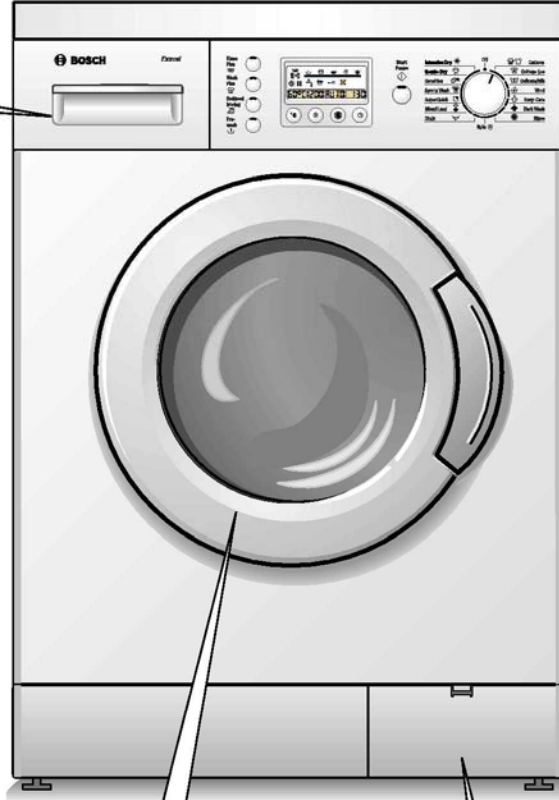
Bột giặt dùng khi giặt ngâm quần áo hoặc bột hồ vải

Ngăn chứa II :

Bột giặt dùng khi giặt chính, nước ngâm, chất làm mềm nước, thuốc tẩy.

Ngăn chứa  :

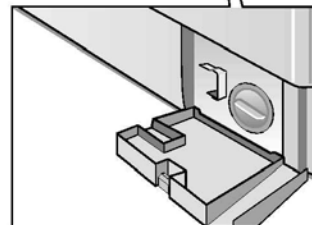
Các chất trợ giặt, như chất làm mềm vải hay chất giữ sợi vải (tránh đổ đầy qua cạnh dưới của chốt 1)



Mở.....



và đóng cửa.





Nắp thoát nước


Bảng điều khiển


Các nút nhấn cảm ứng để lựa chọn các chức năng mở rộng

(ngoài các chương trình có sẵn)

Rinse Plus : Xả thêm

Wash Plus : Giặt thêm

Reduced Ironing : Vắt nhẹ

Prewash : Ngâm kỹ

Có thể kết hợp các chức năng mở rộng.

Các đèn chỉ báo cho các nút nhấn sẽ sáng lên nếu kích hoạt các chức năng mở rộng.

Tắt chức năng mở rộng: Nhấn nút tương ứng lần nữa. Đèn chỉ báo sẽ tắt.

Màn hình hiển thị

Cho biết các cài đặt đã được chọn (chẳng hạn như nhiệt độ giặt, tốc độ vắt, thời gian sấy, kết thúc vào lúc, khóa an toàn trẻ em) và tiến độ chương trình.

Nút nhấn **°C Temp** (nhiệt độ)

Lựa chọn nhiệt độ giặt hoặc giặt với nước lạnh.

Nút nhấn **Spin** (vắt khô)

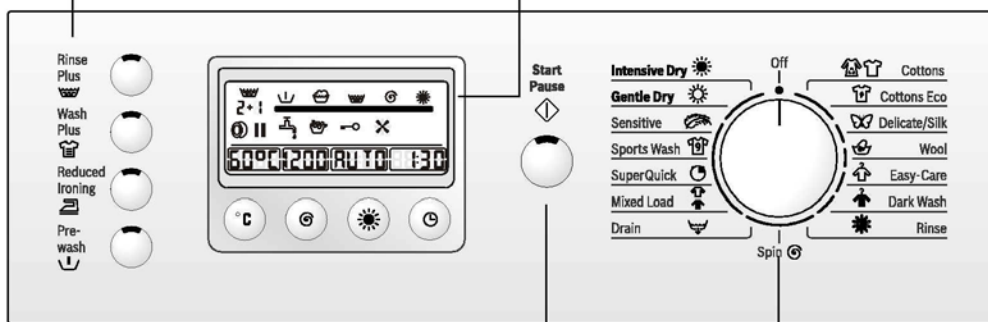
Lựa chọn tốc độ vắt hoặc không vắt lần cuối.

Nút nhấn **Dry** (sấy khô)

Lựa chọn thời gian hoặc chế độ sấy.

Nút nhấn **Finish in** (kết thúc vào lúc)

Chọn thời gian muốn kết thúc (có thể hoãn chương trình)



Nút nhấn Start/Pause (Bắt đầu/tạm dừng)

Để khởi động chu trình giặt/ sấy đã được chọn.

Chức năng Pause (tạm dừng) không hoạt động khi máy đang sấy quần áo.

Núm xoay lựa chọn chương trình

Dùng để mở hoặc tắt máy giặt và lựa chọn chương trình.

Có thể xoay sang trái hoặc phải. Không thể xoay núm lựa chọn khi chương trình đang hoạt động, trình tự chương trình được kiểm soát bằng điện tử.

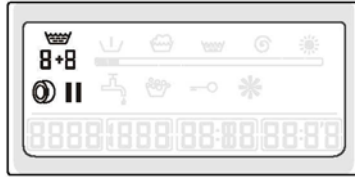
*Tất cả các nút rất nhạy, chỉ cần chạm nhẹ!

Màn hình hiển thị



Hiển thị		Lưu ý
	Ngâm kỹ	Sáng lên nếu được chọn
	Giặt chính	không sáng nếu đã chọn Rinse (xả), Spin (vắt khô), Drain (xả nước) hoặc chương trình sấy khô.
	Xả	không sáng nếu đã chọn Spin (vắt khô), Drain (xả nước) hoặc chương trình sấy khô.
	Vắt lần cuối/ xả nước	không sáng nếu đang chạy chương trình có cài đặt " ---" (không vắt lần cuối) hoặc chương trình sấy khô
	Sấy khô	sáng lên nếu chọn chương trình sấy khô hoặc thời gian/chế độ sấy khô.
	Vạch tiến độ	để biết trạng thái chương trình
	Áp suất nước thấp	sáng lên nếu áp suất nước quá thấp
	Dư bột giặt	sáng lên nếu cho quá nhiều bột giặt vào ngăn chứa
	Khóa an toàn trẻ em	sáng lên nếu được chọn
	Quạt	sáng lên nếu chọn chương trình sấy và thời gian sấy.
60°C*	Nhiệt độ giặt hoặc	hiển thị nhiệt độ giặt theo cài đặt.
cold*	Giặt nước lạnh,	
1200*	Tốc độ vắt hoặc	Tốc độ vắt mặc định của chương trình hoặc tốc độ được chọn
---*	Không vắt lần cuối	
2:00*	Thời gian sấy hoặc	Thời gian chương trình sấy hay chế độ sấy tự động.
AUTO*	Chế độ sấy	
1 :30*	Thời gian của chương trình	Thời gian hoạt động của chương trình

Hiện thị		Lưu ý
Các biểu tượng khác:		
24h*	Kết thúc vào lúc	Thời gian kết thúc được chọn.
-0-	Kết thúc chương trình hoặc	
---	Kết thúc chương trình giặt không vắt lần cuối hoặc	
PAUS	Tạm ngưng	
OPEN	Có thể mở cửa máy	
F:16*	Các hiển thị lỗi	Xem trang 49
	Chu trình xả	không sáng lên nếu không chọn chu trình xả và các chu trình xả thêm
	Cửa mở	sáng lên nếu có thể mở cửa trong suốt thời gian "Tạm ngưng"
	Tạm ngưng	sáng lên nếu tạm ngưng chương trình



Hiện thị trạng thái chương trình

Áp suất nước thấp

Dư bột giặt

* Ví dụ điển hình hiển thị trên màn hình

Những biểu tượng ở hàng trên cùng và vạch tiến độ ở phía dưới hiển thị trạng thái hoạt động của chương trình. Vạch tiến độ bao gồm một khung và nhiều đoạn.


Khi chương trình bắt đầu, vạch tiến độ hoàn toàn trống và sẽ đầy dần từ trái sang phải khi chương trình bắt đầu hoạt động.

Các biểu tượng cho biết chương trình nào đang hoạt động.



Khi kết thúc chương trình, tất cả các biểu tượng này sẽ tắt và vạch tiến độ đầy hết mức.

Hệ thống sẽ tự động dò tìm nguồn cấp nước và biểu tượng sẽ hiển thị nếu áp suất nước thấp.

Hệ thống an toàn tự động phát hiện ra lượng bột lớn trong thiết bị do sử dụng dư lượng bột giặt cần thiết hoặc loại bột giặt tạo nhiều bọt. Điều này được minh họa bằng biểu tượng . Lần giặt sau, bạn nên giảm lượng bột giặt cho cùng một lượng đồ giặt với cùng một mức độ dơ.

	<p>Nếu bỏ bột giặt quá nhiều sẽ tạo ra nhiều bọt và làm giảm kết quả giặt và xả của máy. Chu trình xả sẽ tự động chạy.</p> <p>i Biểu tượng  tắt khi bạn tắt thiết bị khi chương trình kết thúc hay thay đổi chương trình.</p>
—o Khóa an toàn trẻ em	<p>Bật khóa an toàn trẻ em để tránh vô tình thay đổi chương trình đột ngột khi máy đang hoạt động.</p>
X Quạt	<p>Quạt sẽ bật ở giai đoạn cuối của hoạt động sấy để làm nguội quần áo.</p> <p>i Không được làm gián đoạn tiến trình làm nguội.</p>
Tốc độ vắt	<p>Tùy thuộc vào chương trình được lựa chọn và các chức năng mở rộng, tốc độ vắt mặc định sẽ hiển thị trên màn hình.</p> <p>Bạn có thể thay đổi tốc độ này, tham khảo trang 32.</p>
Nhiệt độ giặt	<p>Nhiệt độ giặt mặc định sẽ được hiển thị sau khi lựa chọn chương trình và nhấn nút °C để thay đổi, tham khảo trang 32.</p>
Thời gian hoạt động của chương trình	<p>Khi đã chọn một chương trình, thời gian chương trình hoạt động sẽ hiển thị.</p> <p>Thời gian hoạt động của chương trình hiển thị theo giờ và phút, ví dụ như:</p> <p>1 :30 = 1 giờ và 30 phút</p> <p>0 :35 = 35 phút.</p> <p>Khi chương trình bắt đầu, thời gian hoạt động của chương trình sẽ đếm ngược theo phút.</p> <p>Khi chương trình kết thúc, màn hình hiển thị -0-.</p> <p>i Khi chương trình đang hoạt động, có thể tăng hoặc giảm thời gian giặt vì một số lý do sau đây.</p> <p>Thời gian giặt giảm xuống do:</p> <ul style="list-style-type: none"> -lượng đồ cần giặt ít, -giảm thời gian làm nóng, ví dụ nếu nước quá nóng. -giảm nhiệt độ giặt sau khi chương trình bắt đầu, -đồ cần sấy khô có ít hơi ẩm.


Thời gian giặt tăng lên do:

- cần xả thêm nếu có quá nhiều bọt,
- vắt nhiều do quần áo phân bố không đều trong lồng giặt.
- tăng thời gian làm nóng do nước quá lạnh.
- áp suất nước quá thấp,
- lựa chọn chức năng mở rộng, chẳng hạn như **Rinse Plus**  (xả thêm) và/hoặc **Wash Plus**  (giặt thêm) sau khi chương trình đã bắt đầu,
- quần áo giặt hút nhiều nước nên tăng thời gian làm nóng,
- đồ cần sấy còn nhiều hơi ẩm

Kết thúc vào lúc

Bạn có thể chọn kết thúc chương trình vào lúc, tham khảo trang 33

Khoảng thời gian sấy hoặc sấy tự động

Nhấn nút  **Dry** (sấy khô) để cài đặt thời gian sấy hoặc chế độ sấy tự động, tham khảo trang 29. Khi chọn giặt và sấy không gián đoạn, khoảng thời gian sấy hay thời gian sấy tự động sẽ được tự động thêm vào chương trình. Các chương trình tương ứng sẽ kéo dài thêm 5-15 phút để đảm bảo kết quả giặt tốt hơn.



2+ | Chu trình xả

Sáng lên nếu một (hay một vài) chu trình xả với chương trình **Rinse Plus** (xả thêm) được lựa chọn. Biểu tượng này có nghĩa là "(các) chu trình xả mặc định + chu trình xả thêm được chọn" bằng cách nhấn nút "**Rinse Plus**".

Trước lần giặt-sấy đầu tiên

Chuẩn bị máy giặt-sấy

Lưu ý

Máy giặt-sấy phải được lắp đặt và kết nối điện đúng cách (tham khảo trang 55)

i Máy giặt-sấy đã được kiểm tra kỹ khi xuất xưởng. Để rút hết nước còn sót lại trong lồng giặt sau chu trình kiểm tra sản phẩm tại nhà máy, lần giặt đầu tiên nên giặt với lồng giặt trống (không có đồ giặt).

Mở vòi nước

Kéo hết ngăn chứa bột giặt ra.


Đổ khoảng 1 lít nước vào ngăn chứa **II**.


Đong nửa muỗng bột giặt vào ngăn chứa **II**.

i Không sử dụng các loại bột giặt đặc biệt cho các loại vải sợi mỏng hoặc vải len mềm (sẽ tạo rất nhiều bọt)

Đóng ngăn chứa bột giặt.

Đóng cửa máy giặt-sấy.

Xoay núm chọn chương trình đến vị trí **Cottons**  với nhiệt độ giặt là **90 °C**, tham khảo trang 32.

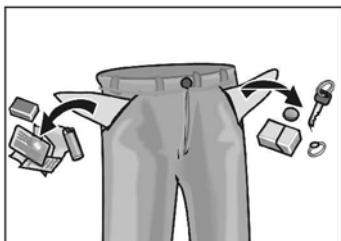
Nhấn nút **Start/Pause**  **button** (bắt đầu/tạm dừng) Chương trình bắt đầu.

Chương trình kết thúc khi tất cả các biểu tượng ở hàng trên cùng của màn hình hiển thị tắt và vạch tiến độ đầy, thời gian hoạt động của chương trình ở vị trí là **-0-**:

Xoay núm chọn chương trình về vị trí **Off** (tắt)

Chuẩn bị, phân loại và cho đồ giặt vào máy

Chuẩn bị quần áo



Chú ý:

Lấy ra các đồ vụn vặt hay vật dụng kim loại (tiền xu, kẹp giấy, ghim cài, đinh tán ốc vít...) để tránh làm hư hỏng quần áo và các bộ phận của máy (lồng giặt) khi giặt.

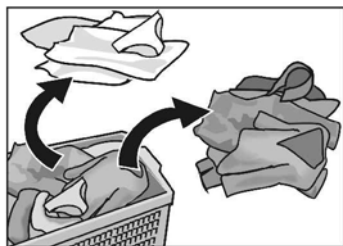
- Lấy ra hết tất cả vật dụng trong túi áo/quần.
- Làm sạch bụi bẩn/cát trong túi áo quần, cổ tay, gấu quần.
- Kéo dây kéo, gài chặt nút, khóa kéo của các vỏ gối
- Tháo gỡ các móc cửa hoặc để vào túi/ lưới
- Giặt trong túi lưới:
 - -các loại vải sợi mỏng mềm, chẳng hạn như áo nịt, rèm cửa,
 - -các loại đồ giặt nhỏ, chẳng hạn như vớ, khăn tay
 - -áo nịt ngực có gọng (gọng có thể bị bung ra trong khi giặt và làm hư hỏng thiết bị)
- Nên giặt bên trái các loại quần dài, đồ đan len, đồ dệt kim, chẳng hạn như áo len dệt, áo thun hay áo nỉ.
- Chỉ sấy khô khi quần áo đã được giặt, xả và vắt.
- Tháo hết nước ra khỏi lồng giặt. Không nhấn nút giảm tốc độ vắt.
- Trước khi sấy, nên chọn chương trình vắt phù hợp cho các loại vải easy-care (dễ giặt ủi) (xem bảng tham khảo các chương trình).
- Để đảm bảo sấy khô đều, nên phân loại đồ giặt theo loại vải sợi và mức độ khô mong muốn.

Chuẩn bị quần áo để sấy

- ❑ Nên lấy các loại đồ giặt dễ easy-care (dễ giặt ủi) ra khỏi máy khi vừa giặt xong vẫn còn ẩm ướt và phơi khô ở nơi thoáng khí vì sấy quá khô có thể làm cho quần áo bị nhăn.
- ❑ Không nên ủi đồ cần ủi ngay sau khi vừa sấy khô xong. Nên xếp hay cuộn quần áo lại với nhau một lát để hơi ẩm phân tán đều khắp.

Phân loại đồ giặt

Theo màu và mức độ bẩn



Mức độ bẩn

Lưu ý

Việc giặt bằng máy giặt có thể khiến quần áo phai màu chút ít. Những đồ màu mới nên giặt riêng.

Đừng bao giờ bỏ đồ trắng và đồ màu chung với nhau. Đồ trắng có thể sẽ bị biến thành màu xám đục sau khi giặt.

Bản ít

Hầu như không nhìn thấy vết bẩn hoặc vết dơ. Quần áo giặt chỉ có mùi mồ hôi.

- Các loại quần áo mỏng mặc mùa hè và các loại quần áo thể thao đã mặc trong nhiều giờ.
- Các loại áo thun ngắn tay, áo sơ mi, áo sơ mi kiểu mặc trên một ngày.
- Tấm trải giường, khăn tắm của khách sử dụng trong một ngày.

Bắn vừa

Các vết bắn và/hoặc một vài vết dơ nhỏ

- Áo thun ngắn tay, áo sơ mi, áo sơ mi kiểu thấm mồ hôi hoặc đã mặc vài lần.
- Quần lót, quần đùi ôm mặc trong một ngày.
- Khăn lau chén, khăn lau tay, tấm trải giường sử dụng trên một tuần.
- Màn cửa (không bị bắn nicôtin) sử dụng trên 6 tháng.

Bắn nhiều

Các vết bắn và/hoặc một vài vết dơ nhìn thấy rõ

- Khăn lau bếp sử dụng trên một tuần.
- Khăn ăn.
- Yếm em bé.
- Quần áo trẻ em hoặc áo quần thể thao bị dính đất hoặc cỏ.
- Quần áo lao động, chẳng hạn như áo liền quần của thợ cơ khí, quần áo của thợ nướng bánh và người bán thịt.

Các vết bắn thường thấy

- Mỡ, dầu ăn / mỡ động vật, nước xốt, dầu khoáng, sáp (chứa chất béo/ dầu mỡ).
- Trà, cà phê, rượu vang đỏ, trái cây, rau củ (có thể tẩy)
- Máu, trứng, sữa, tinh bột (có chứa protein và hydrat cacbon).
- Nhọ nồi, đất, cát, bột màu, quần áo mặc chơi tennis dính đất sét.

Tẩy các vết bẩn

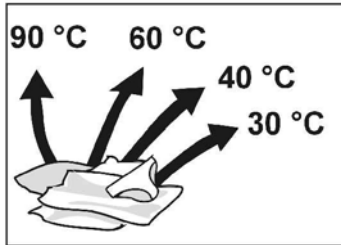
Nên tẩy sơ các vết bẩn ngay khi bị dính bám vào quần áo.

Thấm một ít xà phòng lên vết bẩn. Không chà xát mạnh.

Sau đó lựa chọn chương trình phù hợp và giặt các quần áo này.

Các vết bẩn cứng đầu đôi khi phải giặt nhiều lần.

Phân loại quần áo theo hướng dẫn giặt trên nhãn mác



Các loại vải sợi dày, cứng, chịu nhiệt, chẳng hạn như vải sợi làm từ bông hoặc lanh.



Các loại vải easy-care (dễ giặt ủi).
chẳng hạn như vải cotton, vải lanh, vải sợi nhân tạo hoặc sợi tổng hợp.



Các loại vải easy-care (dễ giặt ủi) và cho phép giặt.
chẳng hạn như tơ lụa, sa tanh, vải sợi nhân tạo hoặc sợi tổng hợp (chẳng hạn như vải màn rèm cửa)





Các loại vải len cho phép giặt tay hoặc máy
chẳng hạn như len cashmere, vải ni angora, cũng có thể phù hợp cho các loại tơ lụa cho phép giặt bằng tay.


Không giặt các loại vải có ký hiệu dưới đây trên nhãn mác:

 = không được giặt

Chỉ sấy các loại quần áo có những ký hiệu sau trên nhãn mác:

 = sấy khô ở chế độ nhiệt bình thường (sấy bình thường)

 = sấy khô ở chế độ nhiệt thấp (sấy nhẹ)

 Không nên sấy các loại vải sau đây:

-Vải sợi có biểu tượng  = không được sấy

-Vải len và các loại quần áo bằng len.

- Dễ bị co rút!

- Các loại vải sợi mỏng (tơ lụa, rèm cửa bằng sợi tổng hợp)

- Dễ bị nhăn!

- Các loại quần áo có lót đệm mút cao su hoặc vật liệu tương tự không được dùng máy sấy.

-Các loại quần áo đã được tẩy sơn trong dung dịch dễ cháy chẳng hạn như dung dịch tẩy vết bẩn, xăng dầu, chất pha loãng sơn. **Nguy cơ nổ!**

- Các loại vải bị bám hóa chất như keo xịt tóc hay những hóa chất tương tự. **Khí độc nguy hiểm!**

- Quần áo còn nhỏ giọt nước. **Lãng phí năng lượng!**

Cho đồ giặt vào máy giặt

⚠ Đè phòng cháy nổ!

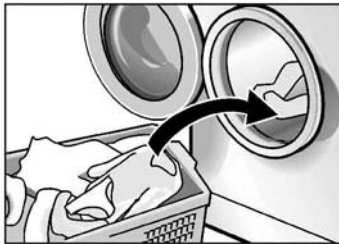
Các loại quần áo đã được xử lý qua dung dịch tẩy có gốc dung môi chẳng hạn như thuốc tẩy quần áo dạng khô, thuốc tẩy vết bẩn đều ẩn chứa nguy hiểm có thể gây cháy nổ khi bỏ quần áo vào lồng giặt. Trước khi cho quần áo vào máy giặt, giặt quần áo đã ngâm dung dịch tẩy kỹ lại bằng tay.

Lưu ý

Lấy tất cả các vật lạ trong lồng giặt ra để tránh làm hỏng quần áo khi giặt. Trước khi cho quần áo vào máy giặt, kiểm tra xem có còn đồ vật nhỏ nào trong lồng giặt không.



- Mở cửa máy giặt-sấy



- Giữ quần áo đã được phân loại và bỏ vào lồng giặt. Quần áo nhỏ và lớn lẫn sẽ giặt chung với nhau. Các loại quần áo kích cỡ khác nhau sẽ dễ phân bố đều trong máy giặt khi vắt.

i Không để quá nhiều quần áo vào lồng giặt. Nếu không máy sẽ không giặt sạch và quần áo sẽ dễ bị nhăn.



- Đóng chặt cửa máy giặt-sấy lại. Cần thận không để quần áo bị kẹt vào cửa máy và vòng cao su bảo vệ.

Bột giặt và các sản phẩm giặt tẩy

Lượng bột giặt

⚠ Đề phòng ngộ độc!

Đề bột giặt và nước xả tránh xa tầm tay của trẻ em.

Bỏ lượng bột giặt vào máy căn cứ theo

- độ cứng của nước. Bạn có thể yêu cầu công ty cấp nước cho biết độ cứng của nước.
- Số lượng đồ giặt
- Độ dư bẩn
Xem thông tin về phân loại độ dư bẩn ở trang 15
- Các thông số kỹ thuật của nhà sản xuất bột giặt
Sử dụng đúng lượng bột giặt sẽ giảm ảnh hưởng tác động đến môi trường và giặt quần áo sạch hơn.

Bỏ bột giặt dạng lỏng theo liều lượng thích hợp vào ngăn chứa tương ứng.

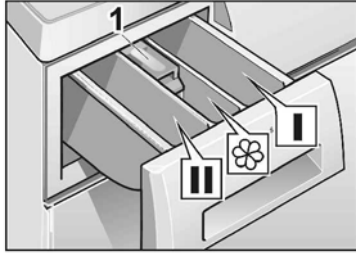
Quá ít bột giặt:

- Quần áo giặt sẽ không sạch và cuối cùng trở thành màu xám và bẩn nhiều hơn.
- Các đốm nâu xám (các đốm dầu mỡ) làm dư quần áo.
- Các điện trở gia nhiệt sẽ đóng cặn vôi.

Quá nhiều bột giặt:

- Ảnh hưởng đến môi trường.
- Bột sẽ trào ra nhiều khi giặt làm giảm hiệu quả hoạt động của máy giặt. Điều này sẽ dẫn đến quần áo giặt và xả không sạch.

Thêm bột giặt/sản phẩm tẩy rửa




Ngăn chứa I:

Bột giặt dùng cho quá trình ngâm trước khi giặt hoặc bột hồ vải.

Ngăn chứa II:

Bột giặt dùng cho quá trình giặt chính, chất làm mềm nước, chất ngâm giặt, các sản phẩm tẩy vết bẩn.

Ngăn chứa 

Các sản phẩm làm sạch như chất làm mềm vải hay nước xả (không được đổ đầy qua cạnh dưới của chốt cài).


i Nên hòa tan các chất làm mềm vải dạng đậm đặc hay sền sệt với chút nước trước khi đổ vào ngăn chứa (để tránh chảy tràn do bị nghẹt)

- Kéo hết ngăn chứa bột giặt ra.
- Đổ bột giặt và/hoặc các sản phẩm làm sạch vào.
- Đóng ngăn chứa bột giặt.




Các chương trình và chức năng

Núm lựa chọn chương trình


Lựa chọn chương trình mong muốn.

i Các chương trình giặt các loại vải ít bẩn trong thời gian ngắn nhất. Đối với các loại vải bẩn nhiều, giảm lượng quần áo giặt hoặc nhấn nút **Wash Plus**  (giặt thêm).

Các chương trình giặt

Cottons  **cold-90 °C**, **Cottons Eco**  **cold-60 °C**, **Sensitive**  **cold-60 °C**

Các loại vải sợi dày, vải chịu nhiệt làm từ bông hoặc lanh.

Cottons Eco 60 °C Wash Plus : cho các loại vải bẩn nhiều, chẳng hạn như vải cotton hay lanh. Chương trình tiết kiệm nước và năng lượng. Thời gian giặt dài hơn trong chương trình 60 °C nhưng kết quả giặt sạch tương đương với chương trình 90 °C mà vẫn tiết kiệm năng lượng đáng kể.

Cottons 90 °C: Chương trình giặt mạnh cho các loại vải chịu nhiệt làm từ bông hoặc lanh.

Để bảo vệ ống thoát nước, nước nóng trong khoảng 7 lít nước lạnh và được làm nguội bớt trước khi xả ra.

Delicate/Silk  **cold-30 °C**

Cho các loại vải sợi mỏng, nhẹ, có thể giặt được, chẳng hạn như tơ, lụa, sa tanh, sợi nhân tạo hoặc sợi tổng hợp.

Quy trình giặt nhẹ nhàng ở nhiệt độ 30 °C cho các loại tơ, lụa cho phép giặt tay hoặc giặt máy.

i Chúng tôi khuyến nghị không nên giặt các loại vải này với các loại vải thô nhám khác.

Không vắt giữa các lần xả. Giảm tốc độ vắt.

Wool Handwash  **cold- 40 °C**

Len hoặc vải pha nhiều len cho phép giặt tay hoặc giặt máy chẳng hạn như len cashmere, vải nỉ angora.

Chương trình này cũng phù hợp với các loại tơ lụa cho phép giặt bằng tay.

Giảm tốc độ vắt.

Easy-Care **cold-60 °C**

Vải easy-care (dễ giặt ủi) làm từ bông, lanh, vải sợi nhân tạo hoặc sợi tổng hợp.

Giảm tốc độ vắt.

Dark wash **cold-40 °C**

Các vải easy-care (dễ giặt ủi) sẫm màu.

Giảm tốc độ vắt.

Sports Wash **cold-40 °C**

Các loại quần áo thể thao.

Giảm tốc độ vắt.

SuperQuick **cold-40 °C**

Vải easy-care (dễ giặt ủi) làm từ bông, lanh, vải sợi nhân tạo hoặc sợi tổng hợp.

i Các chương trình ngắn khoảng 15 phút, thích hợp để giặt sơ quần áo

Giảm tốc độ vắt.

Mixed Load **cold-40 °C**

Chương trình tối ưu hóa thời gian cho các loại vải cotton bền nhẹ hoặc các loại vải easy-care (dễ giặt ủi). Có thể giặt chung các loại quần áo giặt khác nhau.


Phù hợp để giặt các loại vải mới trước khi mặc lần đầu.

i Nên giặt riêng quần áo trắng và quần áo màu.

Không nên giặt các quần áo màu mới với các loại quần áo khác.

Giảm tốc độ vắt.


Intensive Dry **(Sấy mạnh)**

Cho các loại vải sợi có độ bền cao ;

Các loại vải cotton và lanh trắng và màu.

Lượng đồ giặt tối đa 2,5 kg

Gentle dry **(Sấy nhẹ)**

Cho các loại vải sợi nhẹ và mỏng ;

Giảm nhiệt độ sấy

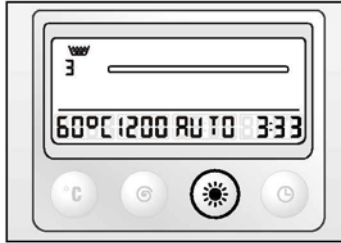
Các chương trình sấy

Chương trình easy-care (không vắt khô), chẳng hạn như vải sợi nhân tạo và vải sợi tổng hợp, vải cotton khô tự nhiên chẳng hạn như sợi tơ nhân tạo, sợi acrylic hiện đại hoặc polyeste.

Lượng đồ giặt tối đa 1,5 kg

Nhấn nút **Dry** ☀ để lựa chọn chế độ sấy tự động hay sấy có cài đặt thời gian.

Sấy tự động



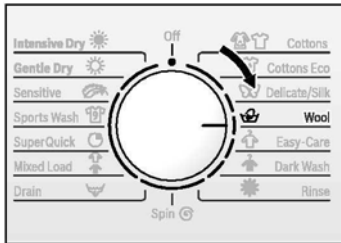
Trong suốt quá trình sấy, cảm biến nhiệt độ sẽ xác định hơi ẩm còn đọng lại trong đồ giặt. Thời gian sấy khô có thể điều chỉnh theo lượng và loại quần áo cần giặt. Trong quá trình sấy, thời gian còn lại sẽ liên tục hiện lên trên màn hình hiển thị. Trong chương trình giặt-sấy liên tục, sau khi giặt xong máy sẽ bắt đầu sấy.

i Một số đồ giặt vẫn còn ẩm khi chương trình giặt đã kết thúc. Sau đó sấy những quần áo còn ẩm, dùng chương trình sấy có cài đặt thời gian. Nếu vẫn chưa khô hẳn, dùng chức năng "Fine-adjustment" (điều chỉnh) để điều chỉnh chế độ sấy tự động.

Fine-adjustment (Chức năng điều chỉnh)

Khởi động chế độ "cài đặt" này:

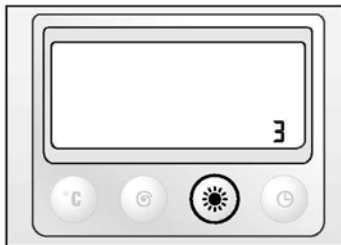
bước 1, 2, 3, 4 và 5 thực hiện giống như các bước cài đặt để điều chỉnh mức độ sấy, tham khảo trang 36.



Bước 6: Xoay núm chọn chương trình sang phải hai nấc. Số 0 sẽ hiển thị trên màn hình.

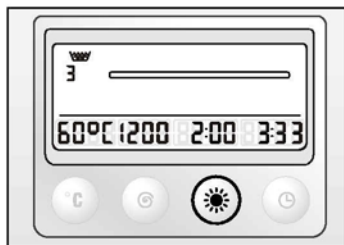
i 0: cài đặt mặc định, sấy tự động bình thường;

- 1: sấy tự động + sấy thêm 5 phút nữa;
- 2: sấy tự động + sấy thêm 10 phút nữa;
- 3: sấy tự động + sấy thêm 15 phút nữa;
- 4: sấy tự động + sấy thêm 20 phút nữa;



Bấm nút **Dry** ☀ để chọn chế độ sấy tự động bạn muốn. Sau khi cài đặt, xoay núm chọn chương trình về vị trí **off (tắt)**. Cài đặt đã được lưu.

Sấy theo thời gian cài đặt



Khoảng thời gian sấy khô là thời gian mà bạn đã cài đặt.

Nhấn nút **Dry** ☀ để cài đặt thời gian sấy.

i Sấy theo thời gian cài đặt - 15 phút là chương trình làm nguội. Nếu thời gian sấy khô bị gián đoạn, vui lòng lựa chọn chương trình làm nguội đồ giặt trước khi mở cửa máy.

Các giá trị hướng dẫn cài đặt thời gian sấy

Thời gian sấy quá lâu sẽ làm cho quần áo bị nhăn, co rút và tiêu hao nhiều năng lượng không cần thiết. Do đó, tránh cài đặt thời gian sấy quá lâu.

i Các loại quần áo giặt với nước ấm sẽ ẩm ướt hơn các quần áo giặt với nước lạnh. Do đó để tránh ẩm khi chọn chế độ sấy.

Vải cotton / vải màu (cotton, vải lanh)					
Khối lượng sấy (kg)	0,5	1,0	1,5	2,5	
	Thời gian sấy đề nghị (phút)				Chương trình
Sấy để cất vào tủ	50-60	60-70	70-80	90	Sấy mạnh ☀
Sấy để ủi	40-50	50-60	60-70	70-80	

Vải easy-care (dễ giặt ủi / vải sợi tổng hợp)					
Khối lượng sấy (kg)	0,5	1,0	1,5		
	Thời gian sấy đề nghị (phút)				Chương trình
Vải sợi dễ sử dụng	30-35	40-45	50-55		Sấy nhẹ ☀
Vải sợi Acrylic		25	25-30		

i Thời gian sấy chỉ gần đúng và dựa theo khối lượng đồ giặt tiêu chuẩn.

Lựa chọn chương trình

Xả ✨

Việc xả và kèm theo đó là vắt quần áo thích hợp cho các đồ giặt bằng tay hay hồ cứng quần áo.

Nhấn nút **Rinse Plus** 🏠 để lựa chọn xả thêm một hoặc nhiều lần nữa.

Giảm tốc độ vắt.

Vắt khô ☺

Chu trình vắt được thực hiện sau chương trình cài đặt "___" (không vắt lần cuối) hoặc để vắt các đồ giặt bằng tay với các lựa chọn tốc độ theo yêu cầu. Trước khi vắt khô, nước giặt và nước xả sẽ được thoát ra hoàn toàn.





Xả nước 🚰

Nước được xả ra sau chương trình có cài đặt "___" (không vắt lần cuối) trên màn hình hiển thị để vắt nhẹ các quần áo mỏng.

Các chức năng nút mở rộng

Wash Plus (Giặt thêm)

Thời gian giặt được kéo dài để các vết bẩn nhiều hoặc 5.0 kg quần áo màu/cotton được giặt mạnh và sạch hơn. Ngoài nút chương trình, nhấn nút kết hợp giữa khối lượng đồ cần giặt và mức độ bẩn như sau:

Số lượng đồ giặt	Chương trình và nút chọn chế độ giặt thêm 	Độ dơ của đồ giặt
5,0 kg	Cottons cold-60°C	các vết bẩn nhẹ đến thông thường
	Sensitive  cold-60°C	
	Cottons cold-60°C	các vết bẩn và dơ thông thường
trên 5kg	Cottons 70-90 °C	bẩn vừa
	Cottons cold-60°C	bẩn thường đến nặng
trên 2,5 kg	Cottons Eco 60°C	bẩn thường đến rất nặng
	Sensitive  cold-60°C	bẩn thường đến nặng
	Mixed Load  cold-40°C	
	Dark Wash cold-40 °C	
Sports Wash cold-40 °C		
trên 2 kg	Delicates/Silk cold-30 °C	

Rinse Plus (xả thêm)

Xả thêm đồ giặt.

Thời gian của chương trình sẽ kéo dài tương ứng. Chương trình này thường được đề nghị sử dụng ở các khu vực nước quá mềm.

Reduced iron (dễ ủi)

Chỉ vắt nhẹ quần áo làm giảm số lần vắt với tác dụng vuốt phẳng hơn kèm theo. Sau chu kỳ vắt này, quần áo sẽ toi lông ra trong lồng giặt và giảm nhăn.

prewash (giặt ngâm)

Đối với đồ vật bị bẩn nhiều, chất liệu thô cứng chẳng hạn như vải cotton hay lanh. Nhiệt độ giặt ngâm tối đa là 30 °C. Không thể chọn chế độ ngâm cho chương trình **Wool** và **SuperQuick**.

Giặt/sấy với các cài đặt chuẩn

Máy giặt-sấy của bạn có thể được dùng cho 3 cách sau:

- chỉ giặt,
- chỉ sấy,
- giặt và sấy liên tiếp, không ngắt quãng

i Để việc giặt và sấy không bị gián đoạn, nên giảm lượng đồ cần giặt tối đa xuống 2,5kg đối với đồ cotton/ màu hoặc 1,5kg đối với các loại vải easy-care (dễ giặt ủi).

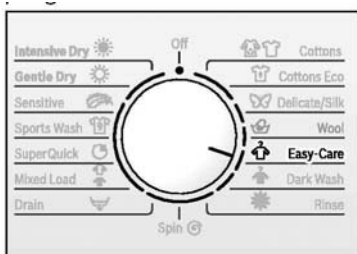
i Để có kết quả giặt/sấy tối ưu cho khăn bông, khối lượng đồ giặt được đề nghị là 4,0 kg để giặt và 2,0 kg để sấy.

Những cài đặt tiêu chuẩn được điều chỉnh tối ưu theo chương trình đã được lựa chọn.

Nếu bạn không muốn thay đổi các cài đặt chuẩn này:

Giặt

Ví dụ ở chương trình
Easy-Care 40 °C



Mở vòi nước.

Xoay núm chọn chương trình sang chương trình mong muốn.

Đèn báo "Start/Pause" (Bắt Đầu/Tạm Dừng) sẽ nhấp nháy.

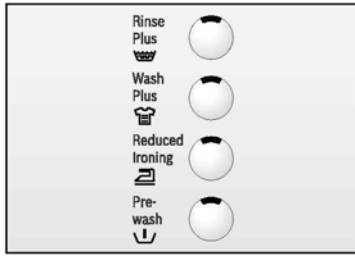


Các thành phần sau đây sẽ hiển thị cho chương trình lựa chọn.

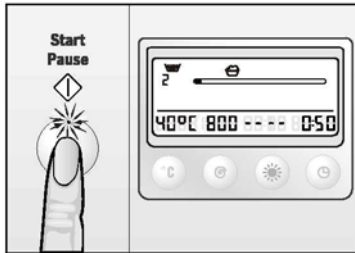
- vạch tiến độ,
- quy trình xả mặc định,
- nhiệt độ giặt mặc định,
- tốc độ vắt mặc định,

- khoảng thời gian sấy (hiển thị ---- , có nghĩa là 0 phút, nếu cần sấy đồ giặt, vui lòng tham khảo phần "cài đặt thời gian sấy"),

- khoảng thời gian hoạt động của chương trình



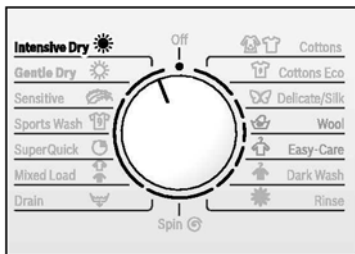
- nếu cần, nhấn các nút lựa chọn mở rộng. Khoảng thời gian sấy, chu trình xả thêm và các thông số khác trên màn hình sẽ thay đổi tương ứng.



- Nhấn nút "Start/Pause" (Bắt Đầu/Tạm Dừng). Chương trình sẽ bắt đầu. Đèn chỉ báo sáng trong suốt thời gian chương trình đang hoạt động.

- i** Vạch tiến độ trống sẽ được hiển thị trên màn hình. Khi chương trình đang hoạt động, thời gian sẽ đếm ngược và vạch tiến độ bắt đầu đầy dần ở từng giai đoạn. Biểu tượng của chương trình đang hoạt động sẽ hiển thị.

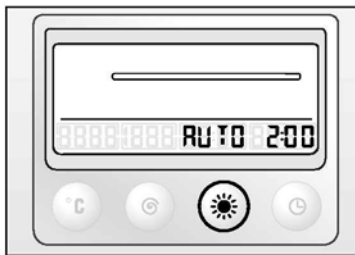
Chế độ sấy



- Mở vòi nước.

- i** Do máy hoạt động dựa trên nguyên lý ngưng tụ khi sấy, do đó vòi nước phải để mở trong quá trình sấy.

- Xoay núm chọn chương trình sang chế độ **Intensive dry** ☀️ hoặc **Gentle Dry** ☀️



- Nhấn nút **Dry** ☀️ để cài đặt thời gian sấy mong muốn hoặc chương trình sấy tự động. Các thông tin sau đây sẽ hiển thị:

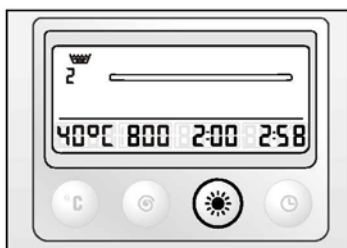
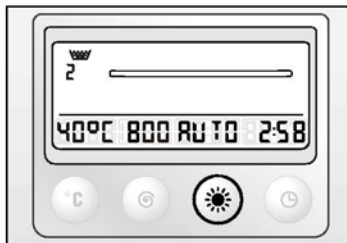
- vạch tiến độ,

- biểu tượng thời gian sấy hoặc sấy tự động.


- khoảng thời gian hoạt động của chương trình.

- Nhấn nút "Start/Pause" (Bắt Đầu/Tạm Dừng). Chương trình sấy sẽ bắt đầu.

Giặt & Sấy không gián đoạn



i Vạch tiến độ trống sẽ được hiển thị trên màn hình. Khi chương trình đang hoạt động, thời gian sẽ đếm ngược và vạch tiến độ bắt đầu đầy dần ở từng giai đoạn. Biểu tượng chức năng sấy sẽ hiển thị. Trong giai đoạn làm nguội, biểu tượng quạt sẽ xuất hiện.

- Mở vòi nước.
- Lựa chọn chương trình giặt mong muốn.
- Lựa chọn các chức năng mở rộng mong muốn.
- Nhấn nút **Dry**  để cài đặt thời gian sấy hoặc chương trình sấy tự động, máy sẽ giặt và sấy liên tục không gián đoạn.

i Khoảng thời gian hoạt động của chương trình sẽ thay đổi tùy theo chương trình sấy đã cài đặt. Tham khảo trang 29.

i Không làm gián đoạn quy trình sấy, nếu cần vui lòng lựa chọn chương trình làm nguội 15 phút trước khi mở cửa máy.

i Các thông tin sau đây sẽ hiển thị khi đã lựa chọn chương trình:

- vạch tiến độ,
- chu trình xả mặc định,
- tốc độ vắt mặc định,
- nhiệt độ giặt mặc định,
- biểu tượng thời gian sấy hoặc sấy tự động.
- khoảng thời gian hoạt động của chương trình.

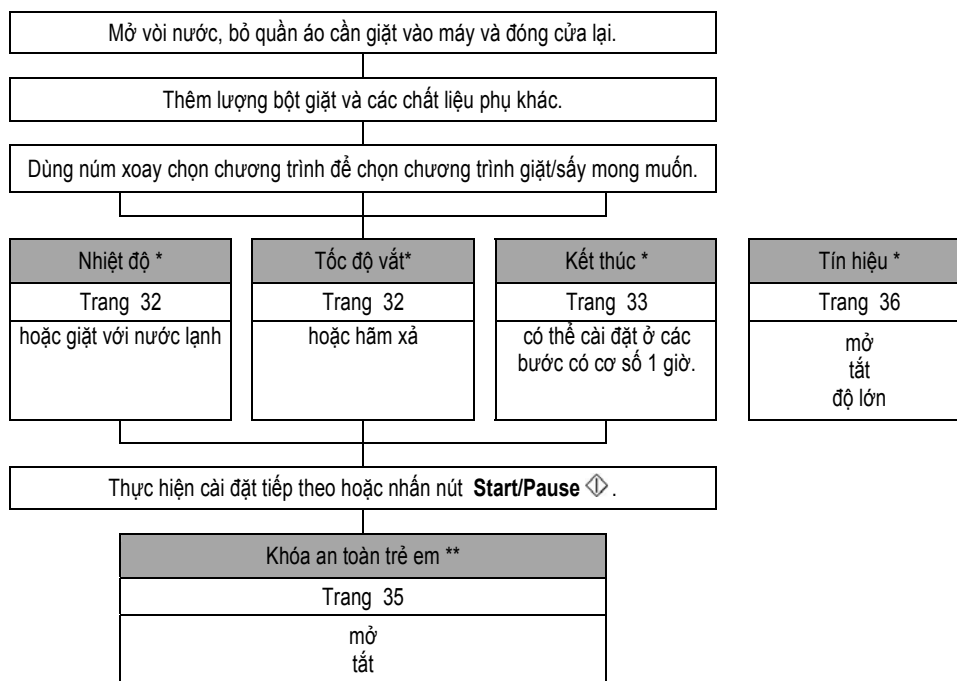
Nhấn nút “Start/Pause” (Bắt Đầu/Tạm Dừng).
Chương trình sẽ bắt đầu.

i Vạch tiến độ trống sẽ được hiển thị trên màn hình. Khi chương trình đang hoạt động, thời gian sẽ đếm ngược và vạch tiến độ bắt đầu đầy dần ở từng giai đoạn. Biểu tượng của chương trình đang hoạt động sẽ hiển thị.

Giặt/sấy với các cài đặt cá nhân

Bạn có thể điều chỉnh các cài đặt theo yêu cầu của mình. Trước hết xem sơ qua các cài đặt có thể điều chỉnh được. Các bước để thay đổi các cài đặt sẽ được mô tả chi tiết ở trang sau.

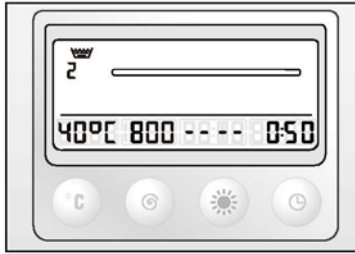
Tổng quan sơ lược



* Có thể kết hợp các cài đặt cá nhân.

** Chức năng này được khuyến dùng để tránh hoạt động nhầm do vô tình nhấn phải một nút nào đó.

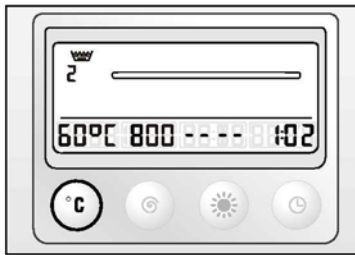
Nhiệt độ giặt



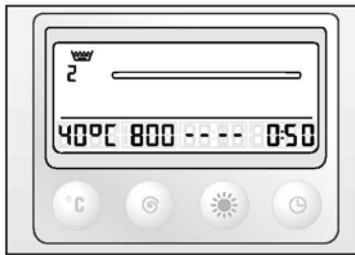
Bạn có thể thay đổi nhiệt độ giặt mặc định.

- Nhấn nút **°C Temp.** cho đến khi nhiệt độ mong muốn xuất hiện trên màn hình hiển thị.

i Đối với các loại quần áo khác nhau, có các chương trình khác nhau tương ứng với khoảng nhiệt độ cho mỗi chương trình.






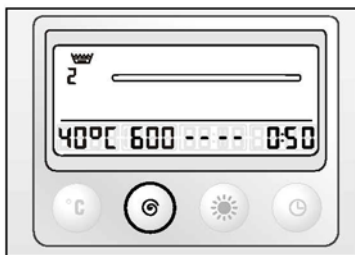
Tốc độ vắt




Bạn có thể thay đổi tốc độ vắt mặc định.

- Nhấn nút **Spin** cho đến khi tốc độ vắt mong muốn hiển thị trên màn hình.

i Nếu chọn cài đặt --- (không vắt lần cuối), đồ giặt giặt vẫn giữ nguyên ở nước xả cuối. Trước khi lấy đồ giặt ra, nên cho chạy chương trình **Drain**  hoặc **Spin** . Nhấn nút **Spin**  để lựa chọn tốc độ vắt mong muốn hoặc nút "Start/Pause" (bắt đầu/tạm dừng) để bắt đầu quy trình vắt với tốc độ vắt mặc định.

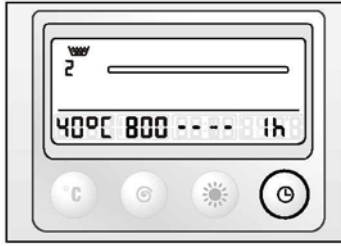


i Có thể thay đổi tốc độ vắt bất kỳ lúc nào bằng cách nhấn nút **Spin**  cho đến khi tốc độ vắt mong muốn hiển thị trên màn hình.


Có thể cài đặt "----" (không vắt lần cuối) cho đến khi bắt đầu chương trình xả.

Kết thúc vào lúc

Ví dụ ở chương trình **Easy-Care 40 °C**




Trước khi một chương trình bắt đầu, bạn có thể cài đặt sau bao nhiêu giờ nữa chương trình sẽ kết thúc.


- Nhấn nút , màn hình hiển thị thời gian tạm hoãn tối thiểu cho chương trình đã được chọn. Chẳng hạn như 1h, có nghĩa là 1 giờ.

- i** Thời gian chọn kết thúc của các chương trình khác nhau không giống nhau và phụ thuộc vào khoảng thời gian hoạt động của chương trình đã chọn.



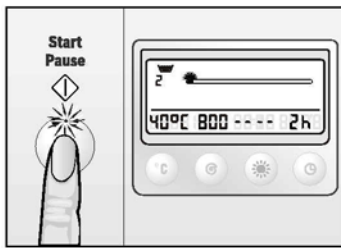
- Nhấn nút , cho đến khi số giờ mong muốn hiển thị trên màn hình.

- i** Thời gian chọn kết thúc chương trình có thể được cài đặt ở các bước có cơ số 1 giờ.

Thời gian tạm hoãn tối đa là 24 giờ. Nếu cài đặt thời gian tạm hoãn tối đa 24h, nhấn nút  lần nữa để vào chế độ khoảng thời gian chương trình.

Bạn có thể thay đổi các cài đặt khác


hoặc




- Nhấn nút **Start/Pause**  .

Thời gian mà chương trình kết thúc sẽ bắt đầu đếm ngược. Các giai đoạn đầu tiên của quá trình giặt/sấy trên vạch tiến độ sẽ bắt đầu nhấp nháy.

- i** Thời gian chọn kết thúc chương trình sẽ bắt đầu được đếm ngược theo giờ. Khi thời gian này trôi qua, chương trình sẽ tự động bắt đầu và khoảng thời gian hoạt động của chương trình sẽ được hiển thị.

- i** Bạn có thể thay đổi thời gian đã chọn để kết thúc chương trình hoặc chương trình khởi động tức thì bằng cách:- Nhấn nút **Start/Pause** . Khoảng thời gian chương trình hoạt động sẽ hiển thị.

- Nhấn nút **Start/Pause**  để bắt đầu chương trình ngay. Cài đặt lại thời gian tạm hoãn nếu có yêu cầu.


- Nhấn nút **Start/Pause**  .

- i** Nếu trình tự chương trình thay đổi do xoay núm chọn chương trình hoặc hủy chương trình, thời gian đã lựa chọn để kết thúc chương trình trước đó cũng sẽ bị hủy. Khoảng thời gian chương trình hoạt động của chương trình mới lựa chọn sẽ hiển thị trên màn hình. Lúc đó, phải lựa chọn lại thời gian kết thúc chương trình (xem chương **Thay đổi chương trình**, trang 37 và **Hủy bỏ chương trình**, trang 37).
- i** Đồ giặt giặt có thể thêm đầy đồ giặt trong suốt thời gian chọn kể kết thúc chương trình. Hãy đóng cửa máy giặt-sấy.

Khóa an toàn trẻ em

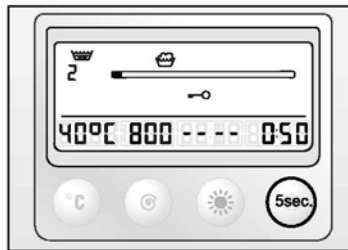
Kích hoạt chức năng này giúp cho máy giặt-sấy của bạn không bị vô tình bấm nhầm làm thay đổi những chức năng đã được lựa chọn trước đó.



Nếu mở chức năng khóa an toàn trẻ em:




- không thể thực hiện bất kỳ thay đổi nào khi chương trình đang hoạt động,
- biểu tượng  nhấp nháy nếu cài đặt chương trình vô tình bị thay đổi.
- nếu máy giặt-sấy tự tắt và bật lại trong khi chương trình đang hoạt động, chương trình sẽ tiếp tục tại thời điểm bị gián đoạn.
- khi kết thúc chương trình, khoảng thời gian hiển thị là 0:01, không thể mở cửa máy, tắt khóa an toàn trẻ em, mở cửa khi màn hình hiển thị -0-.

Mở khóa an toàn trẻ em


Ví dụ cho chương trình **Easy-Care 40 °C**





- Xoay núm chọn chức năng sang chương trình mong muốn và có thể lựa chọn các cài đặt khác nếu cần.
- Bỏ đồ cần giặt vào máy và đóng cửa lại.
- Nhấn nút **Start/Pause** . Chương trình sẽ bắt đầu.
- Nhấn nút **Start/Pause** .

- Nhấn giữ nút  (khoảng 5 giây) cho đến khi biểu tượng  hiển thị trên màn hình.
- Nhấn nút , khóa an toàn trẻ em được kích hoạt, biểu tượng sẽ sáng.

Tắt khóa an toàn trẻ em

Trước khi thay đổi hay kết thúc một chương trình, nên tắt khóa an toàn trẻ em. Chỉ có thể tắt khóa an toàn trẻ em được chọn. Biểu tượng  sẽ tiếp tục nhấp nháy nếu chọn chương trình khác.

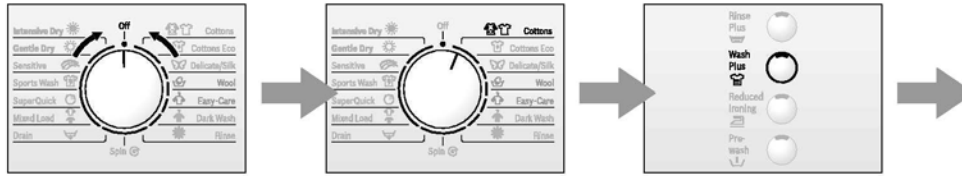
- Nhấn giữ nút  (khoảng 5 giây) cho đến khi biểu tượng  biến mất.
- Nếu bị mất điện, khóa an toàn trẻ em vẫn mở.

Tín hiệu

Tín hiệu âm thanh cho biết:

- các chức năng mở rộng (các nút nhấn) đang tắt hay mở,
- trạng thái các chương trình riêng biệt (chẳng hạn như bắt đầu chương trình, kết thúc chương trình) các lỗi và sự cố khi hoạt động.

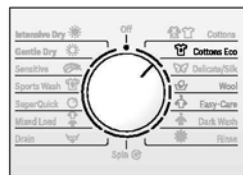
Bắt đầu chế độ tín hiệu



1. Chọn "Off"

2. Xoay sang phải một nấc.

3. Tiếp tục chọn và



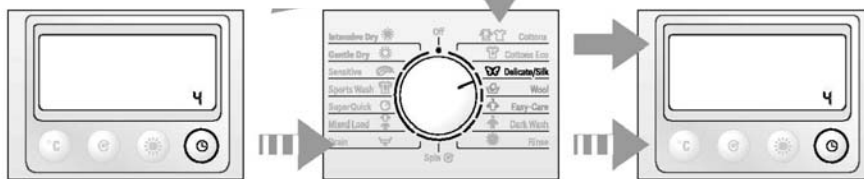
4. Xoay sang phải một nấc



5. Nhả nút ra và nhấn tìm số từ 0 đến 4



Cài đặt âm lượng cho



6. các tín hiệu âm thanh nút nhấn*

hoặc 6. xoay một nấc sang phải

7. Các tín hiệu thông tin *


- Sau khi cài đặt, xoay núm chọn chương trình sang vị trí "Off", âm thanh tín hiệu sẽ được lưu.

* Nếu cần, cài đặt lại.

Trong quá trình giặt/sấy






Thay đổi chương trình

Nếu vô tình chọn sai chương trình:

- Nếu khóa an toàn trẻ em đang hoạt động, tạm thời tắt đi, tham khảo trang 35.
- Xoay núm chọn chương trình sang chương trình cần chọn mới. Nếu cần, thay đổi các cài đặt khác.
- Nhấn nút **Start/Pause** . Chương trình sẽ bắt đầu.
- Nếu cần, mở lại khóa an toàn trẻ em, tham khảo trang 35.

Hủy chương trình





Nếu bạn muốn chấm dứt chương trình và lấy đồ giặt ra khỏi máy.

- Nếu khóa an toàn trẻ em đang mở, tắt đi, xem trang 35
- Xoay núm chọn chương trình sang vị trí **Drain** , **Spin**  hoặc **Rinse** 
- Nếu cần, lựa chọn tốc độ vắt mong muốn (nhưng không lựa chọn cài đặt "___" (không vắt lần cuối)).
- i** Nếu một chương trình bị gián đoạn ở nhiệt độ cao, nên chọn **Rinse**  để làm nguội quần áo giặt.
- Đối với chương trình sấy, lựa chọn chương trình làm nguội 15 phút sấy để làm nguội quần áo.
- Nhấn nút **Start/Pause**  .
- Nếu cần, mở khóa an toàn trẻ em lần nữa.
- Đợi cho đến khi chương trình kết thúc.
- Tắt khóa an toàn trẻ em
- Xoay núm chọn chương trình về vị trí **Off (tắt)**

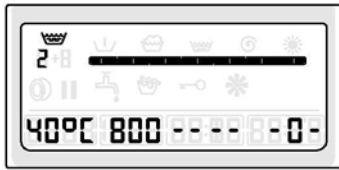
- Mở cửa máy giặt-sấy.
- Lấy đồ giặt ra khỏi máy.
- i** Nếu một chương trình bị gián đoạn ở nhiệt độ cao, chẳng hạn như chương trình sấy, không nên mở cửa máy cho đến khi máy nguội hoàn toàn.

Tạm ngưng chương trình

Nếu bạn muốn tạm ngưng một chương trình đang chạy nhưng không thay đổi trình tự chương trình:

- Ở chu trình giặt, nhấn nút **Start/Pause** , màn hình hiển thị **||** và "PAUS"(tạm ngưng), nếu lúc đó biểu tượng cửa mở  nhấp nháy, có nghĩa là có thể mở cửa sau một phút, khi biểu tượng  và "OPEN" bật sáng, mở cửa nếu muốn, thêm/lấy đồ ra khỏi lồng giặt và đóng cửa lại.
- Để tiếp tục chương trình. Nhấn nút **Start/Pause**  lần nữa.
- i** Chức năng tạm ngưng không thể bật trong suốt chu trình sấy và thời gian dò tìm áp suất nước. Nếu một chương trình bị tạm ngưng khi đang hoạt động ở mực nước cao hay nhiệt độ cao, biểu tượng cửa mở sẽ không hiển thị.


Khi chương trình kết thúc





i Màn hình hiển thị:

- tất cả các biểu tượng trên màn hình hiển thị trạng thái chương trình sẽ tắt, vạch tiến độ đầy, nhiệt độ giặt, tốc độ vắt, thời gian sấy và chu trình xả đều hiển thị trên màn hình.

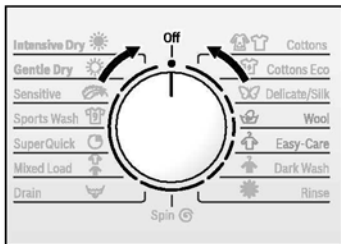
- khoảng thời gian hoạt động của chương trình ở vị trí **-0-**,

- nếu chọn chức năng khóa an toàn trẻ em, biểu tượng  sáng, khoảng thời gian hoạt động của chương trình là 0:01, hãy tắt khóa an toàn trẻ em, tham khảo trang 35.

- Nếu cho quá nhiều bột giặt vào máy, biểu tượng  sẽ sáng.

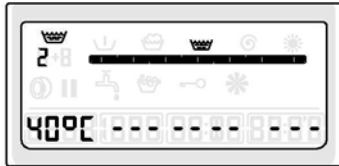
Nếu áp suất nước thấp, biểu tượng  sẽ sáng.

Xoay núm chọn chương trình về vị trí **Off (tắt)**




hoặc


Cài đặt "----" (không vắt ở lần giặt cuối) được chọn








i Màn hình hiển thị:

- biểu tượng , chu trình xả, vạch tiến độ đầy và nhiệt độ giặt đều được hiển thị trên màn hình trạng thái chương trình,

- khoảng thời gian hoạt động của chương trình và tốc độ vắt ở vị trí **"----"**,

- nếu chọn chức năng khóa trẻ em, biểu tượng  sáng

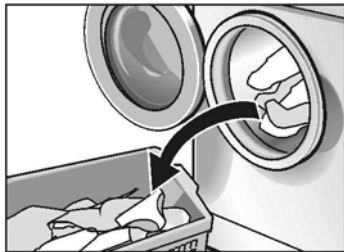
- nếu cho quá nhiều bột giặt vào máy, biểu tượng  sẽ sáng.

- Nếu áp suất nước thấp, biểu tượng  sáng.
- Nếu cần, tắt khóa an toàn trẻ em.
- Lựa chọn một chương trình mở rộng **Drain** , **Spin**  hay nhấn nút **Start/Pause** .
- Nếu cần, mở khóa an toàn trẻ em.

Lúc kết thúc chương trình mở rộng:

- Nếu cần, tắt khóa an toàn trẻ em.
- Xoay núm chọn chương trình về vị trí **Off (tắt)**

Lấy đồ giặt ra khỏi máy.



- Mở cửa máy giặt-sấy

Nếu không thể mở cửa: Đợi 2 phút (chức năng an toàn bật)

hoặc

vẫn còn nước trong máy giặt-sấy nếu chọn cài đặt "----" (không vắt lần giặt cuối)

Lựa chọn chương trình **Drain**  hoặc **Spin**  và nhấn nút **Start/Pause** .

- Lấy đồ giặt ra khỏi máy.

Lưu ý

Lấy tất cả đồ vật (chẳng hạn như tiền xu, kẹp giấy) ra khỏi lồng giặt và gioăng cao su - **đề phòng rỉ sét!**

- Đóng cửa máy giặt-sấy và ngăn bột giặt mở để bên trong máy được khô và thoáng.

Sau khi sấy:

- Lấy đồ giặt ra khỏi máy ngay để tránh bị nhăn đặc biệt đối với các loại vải sợi tổng hợp.

Vải cotton + vải lanh

- Vải cotton và vải lanh thường được **sấy khô để ủi** nên cuộn chúng lại với nhau để tránh trở nên quá khô trước khi ủi (ấm một chút sẽ dễ ủi hơn)

- **Các loại quần áo sấy xong đem cất trong tủ đựng quần áo** phải được vuốt cho thẳng và xếp gọn gàng lại.

Vải easy-care (dễ giặt ủi)/vải sợi tổng hợp

- Treo áo sơ mi và các loại áo kiểu vào các móc riêng.

Các ứng dụng đặc biệt

Ngâm

- Bỏ chung quần áo cùng màu vào lồng giặt.
 - Đổ dung dịch ngâm vào ngăn chứa **II** theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
 - Cài đặt núm lựa chọn chương trình ở chế độ **Cottons** và nhiệt độ giặt là **30°C**.
 - Nhấn nút **Start/Pause** ◊ (Bắt đầu/tạm dừng).
Chương trình bắt đầu.
 - Sau khoảng 10 phút, xoay núm lựa chọn chương trình về vị trí **Off**. Quần áo vẫn ngâm trong nước.
- Chọn chương trình theo lượng thời gian ngâm cần thiết, nước xả vào sẽ hòa tan bột giặt.
- i** Vi đã qua quá trình ngâm, nên khi giặt chỉ cần bỏ vào thêm vào một ít bột giặt là đủ.

Hồ vải

Đối với đồ giặt không nên xử lý với nước xả làm mềm vải.

- Bỏ đồ vào lồng giặt.
- Hòa tan một lượng vừa đủ chất bột hồ vải với khoảng 15 lít nước. Hòa tan theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Xoay núm lựa chọn chương trình về vị trí **Rinse** * (Xả)
- Chọn tốc độ vắt; có thể chọn cài đặt "----" (không vắt lần cuối)
- Bấm nút **Start/Pause** ◊ (Bắt đầu/tạm dừng).

Ngay khi nước được bơm vào:

- Kéo nhẹ ngăn chứa bột giặt ra và
- Đổ hồ vải vào ngăn chứa I.
- Đóng ngăn chứa lại.

Nếu cài đặt "----" được chọn, chọn chương trình **Drain** 🌀 (xả nước)

Nhuộm

Chỉ sử dụng loại thuốc nhuộm thân thiện với môi trường và phù hợp để sử dụng với máy giặt.

Chú ý

Quần áo sau này có thể bị phai màu nếu giặt liên tục.

- Sử dụng loại thuốc nhuộm theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Sau khi nhuộm:

- Đổ chừng ½ cốc bột giặt vào ngăn chứa II.
- Khi không có quần áo trong lồng giặt, cho máy chạy chương trình **Cottons** với nhiệt độ **90°C**.
- Lau sạch vòng cao su bảo vệ.

Tẩy trắng

Chú ý

Các chất tẩy trắng chứa lưu huỳnh hoặc clo có thể làm ăn mòn các bộ phận của máy giặt-máy sấy. Không dùng máy giặt để tẩy trắng đồ giặt.

Vệ sinh và bảo dưỡng

⚠ Đề phòng điện giật!

Trước tiên, luôn phải rút phích cắm điện ra.

Không rửa máy bằng vòi phun nước.

⚠ Đề phòng cháy nổ!

Không rửa máy bằng các chất dung môi.

Vệ sinh vỏ máy, bề mặt máy và các đường ống cấp nước

Khi cần thiết:

- Dùng nước xà phòng ấm hoặc dung dịch tẩy rửa không ăn mòn hoặc ăn mòn nhẹ.
- Lau khô bằng vải mềm.

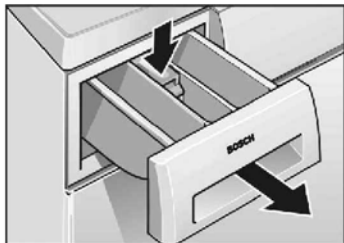
Vệ sinh lồng giặt

Các vật dụng kim loại (như đồng su, kẹp giấy, ghim cài, đinh tán ốc vít...) nếu còn sót lại trong thùng giặt có thể làm gây ra các đốm gỉ sét trong lồng giặt:

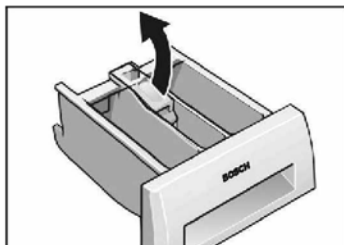
- Làm sạch vết bẩn – dùng chất tẩy rửa không chứa clo và làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Không bao giờ được dùng miếng chùi bằng thép để vệ sinh lồng giặt.

Vệ sinh ngăn chứa bột giặt

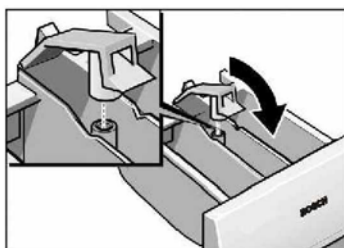
Nếu ngăn chứa vẫn còn cặn của bột giặt hoặc các chất trợ giặt khác bám lại:



- Kéo hoàn toàn ngăn chứa bột giặt ra,
- Ấn chốt cài này xuống
- Lấy ngăn chứa ra hoàn toàn.



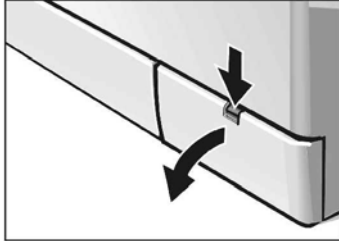
- Mở phần nắp của ngăn chứa.
- Rửa sạch dưới vòi nước đang chảy và để khô.



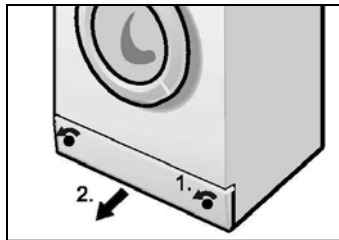
- Đóng nắp của ngăn chứa và chốt vào vị trí.
- i** Gài nắp ngăn chứa hình trụ vào chốt cho khớp.
- Trượt đẩy ngăn chứa vào.

Vệ sinh bơm thoát nước

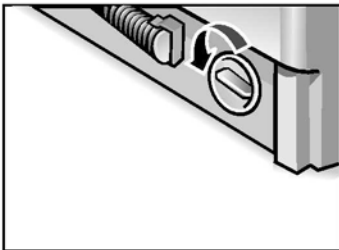
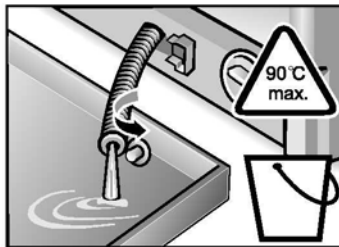
Thoát nước



WVD24520GB, WVD2452BGB



WVD2452SGB, WVD245S3GB



Việc vệ sinh bơm thoát nước rất cần thiết nếu không thể xả hết nước giặt ra khỏi lồng giặt. Bơm xả bị nghẽn bởi những sợi vải rơi ra hoặc bụi xơ vải tích tụ lại sau khi giặt.

(Nước thoát ra tới 20 lít, nên phải có nơi thoát nước phù hợp)

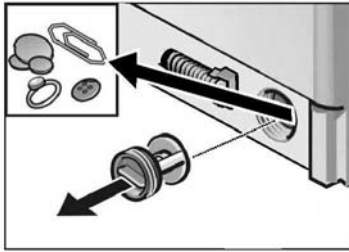
⚠ ĐỀ PHÒNG BỊ BỎNG!

Để nước giặt nóng nguội bớt trước khi thao tác. Không để trẻ nhỏ và vật nuôi đến gần thiết bị..

- Xoay núm lựa chọn chương trình về vị trí **Off (tắt)**.
- Gạt nắp bơm thoát nước xuống .

- Tháo ống thoát nước ra khỏi chốt và kéo ra ngoài.
- Tháo nắp ống, để nước giặt xả chảy ra ngoài, vào một chỗ chứa thích hợp.
- Đóng nắp và gài ống thoát nước trở lại vào chốt.

- Xoay mở nắp bơm cẩn thận.



- Lấy ra hết những mảnh vụn hoặc những sợi xơ vải còn mắc lại bên trong bơm và làm sạch bơm. Cánh của bơm phải quay được.

Làm sạch cặn còn sót lại bên trong, đường ren và thân bơm.

- Vặn chặt nắp bơm thoát nước.
- Đóng cửa nắp bơm thoát nước.




Để tránh bột giặt thừa không chảy ra trong nước xả ở lần giặt kế tiếp:

- Đổ 1 lít nước vào trong ngăn chứa II.
- Chọn chương trình **Drain** (Xả nước).

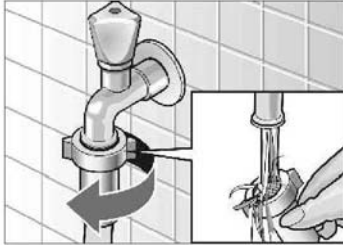
Vệ sinh bộ lọc trong ống cấp nước

Rất cần thiết khi chỉ có 1 lượng ít nước hoặc không có nước chảy vào máy giặt-máy sấy.

Đầu tiên phải giảm áp suất của nước trong ống cấp nước:

- Khóa vòi cấp nước.
- Chọn bất kỳ chương trình nào (ngoại trừ **Spin**  / **Drain** ).
- Nhấn **Start/Pause** , để chương trình chạy trong khoảng 40 giây.
- Xoay núm chọn chương trình về vị trí **Off (tắt)**

Vệ sinh bộ lọc dưới vòi nước

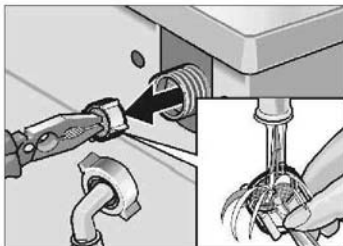


- Tháo ống cấp nước ra khỏi vòi nước.
- Làm sạch bộ lọc dưới vòi nước đang chảy.
- Lắp lại ống cấp nước.

Vệ sinh bộ lọc trên máy giặt-máy sấy



- Tháo ống cấp nước từ phía sau của máy.



- Tháo bộ lọc ra và làm sạch dưới vòi nước đang chảy.
- Gài bộ lọc vào và lắp lại ống cấp nước.
- Mở vòi cấp nước và kiểm tra sự rò rỉ, nếu có, nên kiểm tra xem bộ lọc đã được gài kín chưa.
- Khóa vòi nước.

Làm sạch cặn bẩn trong máy

Chú ý

Các dung dịch làm sạch cặn bẩn có chứa axit có thể ăn mòn các bộ phận của máy giặt-máy sấy và làm phai màu quần áo.

Nếu bạn dùng liều lượng bột giặt thích hợp theo hướng dẫn, không cần phải thực hiện loại bỏ cặn bẩn.

Tuy nhiên nếu cần phải làm sạch cặn bẩn, nên tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất chất tẩy rửa cặn bẩn.

Xử lý các sự cố


Nếu có sự cố và bạn không thể tự khắc phục được dù cố gắng thực hiện theo các hướng dẫn ở bảng dưới đây, lúc đó bạn nên:







- Xoay núm chọn chương trình về vị trí **Off**.
- Rút phích cắm nguồn điện.
- Đóng vòi nước.
- Gọi trung tâm chăm sóc khách hàng, tham khảo trang 54.






Đề phòng điện giật!


Chỉ có kỹ thuật viên được đào tạo của trung tâm chăm sóc khách hàng mới được phép thực hiện việc sửa chữa.

Hiện thị sự cố

Chữ hiển thị và đèn Nguyên nhân tín hiệu nhấp nháy	Giải pháp
F:16	Cửa chưa được đóng chặt hoàn toàn Kiểm tra xem đồ giặt có thể bị kẹt lại ở cạnh cửa. Đóng cửa máy giặt- sấy lại.
F:17	Chưa mở vòi nước. Mở vòi nước. Ống cấp nước bị xoắn hoặc bị kẹt Khắc phục tình trạng này. Bộ lọc bị nghẹt trong đường ống cấp nước Làm sạch lưới lọc, xem trang 47. Áp suất nước quá yếu. Tăng áp suất nước.
F:18	Xơ vải bị kẹt trong bơm. Làm sạch bơm, xem trang 45. Đường ống thoát nước và/hoặc ống xả bị tắc. Làm sạch đường ống và/hoặc ống xả thoát nước. Có quá nhiều lượng nước dư trong lồng giặt khi sấy khô. Dừng chương trình sấy khô; chọn chương trình " Spin  " (vắt) trước khi sấy.









Sự cố	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục
Không mở được cửa máy giặt-sấy	Vẫn còn ít nước đọng lại trong máy do chọn chương trình "----" (không vắt lần giặt cuối).	Chọn Drain  (xả nước) or Spin  (vắt khô).
	Chức năng khóa an toàn đã được kích hoạt	Đợi trong 2 phút.
Ngăn chứa vẫn còn cặn của bột giặt.	Bột giặt bị ướt hoặc vón cục	Lau sạch và khô ngăn chứa bột giặt, xem trang 44. Sử dụng muỗng đong liều lượng khi dùng nước giặt.
	Dùng viên nén giặt tẩy khó hòa tan trong nước	Trước khi đổ vào ngăn chứa II, phải nghiền vụn viên nén này ra.
Máy có mùi	Giặt ở mức nhiệt độ thấp và/hoặc với nước giặt.	Chạy chương trình Cottons 90 °C không có đồ giặt. Sử dụng bột giặt tiêu chuẩn.
Đèn màn hình điều khiển không sáng	Cầu chì bị hỏng.	Thay cầu chì. Nếu lỗi xuất hiện nhiều lần, gọi trung tâm chăm sóc khách hàng.
	Mất điện.	Chương trình bị ngắt đột ngột sẽ khởi động lại ngay khi có điện. Nếu bạn muốn lấy đồ giặt ra, làm theo chỉ dẫn trong phần Làm sạch bơm thoát nước, xem trang 45.
	Phích cắm bị lỏng hoặc chưa cắm.	
Chương trình không khởi động.	Cửa máy giặt chưa đóng kín hoàn toàn	Đồ giặt bị kẹt ở cửa. Đóng cửa máy giặt (khi nghe thấy tiếng tách là đã đóng chặt).
	Chưa nhấn nút Start/Pause  .	Nhấn nút Start/Pause  .
Nước không chảy vào máy hoặc bột giặt không được hòa tan hết, còn đọng lại	Chưa mở vòi cấp nước.	Mở vòi cấp nước
	Ống cấp nước bị xoắn hoặc bị kẹt	
	Bộ lọc nước bị nghẹt ở ống cấp nước.	Vệ sinh thiết bị lọc, xem trang 47.
Còn bột giặt đọng lại trong ngăn chứa I	Không chọn chương trình Prewash  (giặt ngâm).	Chọn chương trình mở rộng Prewash  .

Sự cố	Nguyên nhân	Giải pháp
Không nhìn thấy nước trong lồng giặt.	Không phải lỗi Nước ở dưới mức có thể nhìn thấy được.	
Nước và bột giặt không chảy ra hết, còn đọng lại trong lồng giặt	Bơm bị nghẹt do đồ vật kẹt lại	Vệ sinh bơm thoát nước (Xem trang 45).
	Đồ giặt có nhiều xơ vải. Đường ống thoát nước hay ống xả tràn bị tắc nghẽn.	Vệ sinh ống thoát nước hoặc ống xả tràn
Nước chảy ra dưới máy	Vít cố định ống cấp nước bị rò rỉ.	Siết chặt vít.
	Ống thoát nước bị rò rỉ.	Thay ống mới.
Bột trào ra từ ngăn chứa bột giặt. Xuất hiện biểu tượng  khi phát hiện lượng bột giặt quá nhiều.	Quá nhiều bột giặt và sử dụng loại bột giặt không phù hợp cho máy giặt lồng ngang.	Pha lẫn 1 muống đong nước xả vải với ½ lít nước và đổ dung dịch vào ngăn chứa II. Giảm lượng bột giặt trong lần tiếp theo hoặc dùng loại bột giặt phù hợp cho máy giặt lồng ngang.
Đồ giặt chưa được vắt kỹ	Các đồ giặt lớn bị mắc vào trong lồng giặt và không được bố trí đều trong lồng giặt. Vì lý do an toàn, lần vắt cuối với tốc độ cao sẽ được tự động hủy.	Nên giặt đồ giặt nhỏ và lớn chung với nhau, như vậy quần áo sẽ dễ dàng được phân bố đều trong lồng giặt hơn.
Kết quả vắt không được như yêu cầu	Nút Reduced Ironing  (dễ ủi) được nhấn - Để giảm tốc độ vắt, xem trang 27.	
		Chương trình Rinse  (xả) or Spin  (vắt khô) được chọn với tốc độ quay tối đa: Xem trang 26.
Chương trình vắt tự khởi động vài lần	Không phải lỗi. Hệ thống tự động phát hiện sự mất cân bằng tải cố gắng điều chỉnh độ cân bằng bằng cách xoay tròn đồ giặt nhiều lần..	
Kết quả giặt không đạt yêu cầu	Do đồ giặt quá bẩn và lượng đồ giặt nhiều hơn mức cho phép.	Chọn chương trình thích hợp và nhấn nút Wash Plus  (giặt thêm) hoặc lấy bớt đồ giặt ra.
	Bột giặt quá ít.	Sử dụng bột giặt với liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Sự cố	Nguyên nhân	Giải pháp
Bột giặt đóng cặn trong đồ giặt	Đôi khi bột giặt không chứa phosphate có thành phần không thể hoà tan trong nước và có thể để lại những vệt bẩn mờ trên đồ giặt.	Ngay lập tức chọn Rinse (xả) hoặc chải sạch sau khi sấy.
Đồ giặt vẫn còn bám bẩn.	Vết bẩn gây ra do thuốc mỡ, dầu mỡ bôi trơn hoặc dầu ăn.	Chọn lượng bột giặt tối đa và nhiệt độ tối đa cho lần giặt tiếp theo và nhiệt độ cho phép tối đa cho những lần giặt tiếp theo.
Thời gian hoạt động của chương trình thay đổi trong suốt chu trình giặt.	Không phải lỗi. Xem phần giải thích ở chương Các dòng hiển thị, khoảng thời gian hoạt động ở trang 11.	
Thời gian hoạt động của chương trình bị giảm xuống	Không phải lỗi. Nếu lượng đồ giặt quá ít, thời gian có thể giảm xuống đến 30 phút tùy thuộc vào chương trình giặt/sấy.	
Thời gian hoạt động của chương trình tăng lên	Sử dụng quá nhiều bột giặt có thể tạo ra nhiều bọt, vì vậy để có kết quả giặt tốt nhất, máy chạy chương trình xả và vắt thêm lần nữa. Xuất hiện biểu tượng  nếu phát hiện thấy có quá nhiều bọt giặt. Do sự mất cân bằng về sự phân bố đồ giặt trong lồng giặt trong quá trình vắt, máy cần kéo dài chương trình thêm khoảng 10 phút để phân bố quần áo đều hơn trong lồng giặt. Nếu nước giặt rất lạnh và cần phải được làm nóng lên, nên sẽ mất thêm đến khoảng 20 phút.	Giảm lượng bột giặt trong lần tiếp theo.
Chương trình sấy không khởi động	Chương trình sấy không được chọn. Thời gian sấy/chế độ sấy chưa được cài đặt hoặc cài đặt thời gian sấy quá ngắn. Chưa mở vòi cấp nước. Chưa đóng chặt hoàn toàn cửa máy giặt	Chọn chương trình sấy khô mong muốn. Chọn thời gian/chế độ sấy khô hợp lý. Mở vòi cấp nước. Kiểm tra xem quần áo có bị mắc kẹt ở cửa hay không. Đóng cửa máy giặt (khi nghe thấy tiếng tách là cửa đã được đóng chặt)
	Bơm bị tắc	Vệ sinh bơm thoát nước, xem trang 45.

Nếu hiển thị lỗi lại xuất hiện, gọi trung tâm chăm sóc khách hàng, xem trang 54.

Bảng công suất tiêu thụ

Chương trình	Chức năng mở rộng	Khối lượng đồ giặt	Bảng công suất tiêu thụ**		Thời gian cần thiết
			Công suất	Nước	
Cottons 40°C	—	5 kg	0.46 kWh	51.6 l	1 :08 h
Cottons 60°C	—	5 kg	1.02 kWh	51.5 l	1 :25 h
Cottons Eco 60°C	Wash Plus 	5 kg	0.90 kWh	44.9l	2:10 h
Cottons 90°C (Pha lẫn nước giặt ấm với 7 lít nước lạnh trước khi xả ra ngoài)	—	5 kg	1.72 kWh	58.6l	1 :50 h
Easy-Care  40°C	—	2.5 kg	0.34 kWh	33.8l	0:50 h
Delicate/Silk 30°C	—	2 kg	0.32 kWh	39l	0:37 h
Wool  30°C	—	2 kg	0.17 kWh	33.1 l	0:42 h
Dark Wash 30°C	—	2.5 kg	0.32 kWh	52.1 l	1 :06 h
Sensitive  40°C	—	5 kg	0.81 kWh	73.5l	1 :23 h
Sports Wash 30°C	—	2.5 kg	0.21 kWh	38.6l	0:41 h
Super Quick 30°C	—	2 kg	0.21 kWh	34.8l	0:15 h
Mixed Load 40°C	—	2.5 kg	0.60 kWh	36.2l	0:50 h
Intensive Dry 	—	2.5 kg	1.83 kWh	30.6l	1 :51 h
Gentle Dry 	—	1.5 kg	1.16 kWh	29l	1 :27 h
Cottons Eco 60°C + Intensive Dry  (2 chu trình sấy tự động)	Wash Plus 	5 kg	4.56 kWh	106 l	5:52 h (2:10h + 3:42 h)

* Cài đặt chương trình với lựa chọn **Wash Plus**  để giặt thử theo hoặc phù hợp với EN 50 229 và IEC 50 229.

** Các giá trị trong bảng có thể thay đổi, phụ thuộc vào áp suất, độ cứng, nhiệt độ của nước; nhiệt độ xung quanh, số lượng, độ bẩn và loại quần áo, loại bột giặt được sử dụng, sự giao động lên xuống của nguồn điện và các chức năng mở rộng được lựa chọn.

Trung tâm chăm sóc khách hàng

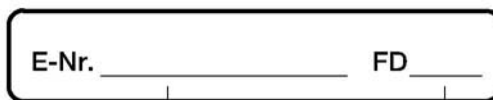
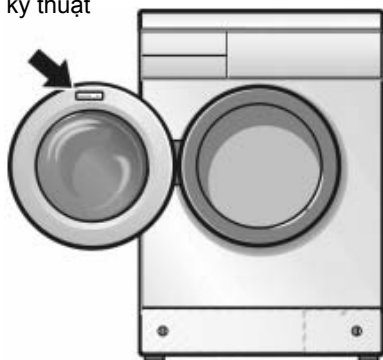
Trước khi gọi Trung tâm chăm sóc khách hàng, bạn hãy tự kiểm tra và đánh giá sự cố xem có thể tự khắc phục không (tham khảo trang 49).

Lưu ý rằng chi phí đi lại để sửa chữa của kỹ thuật viên Trung tâm chăm sóc khách hàng sẽ được tính toán ngay cả trong thời hạn bảo hành.

Bạn sẽ tìm thấy địa chỉ và số điện thoại của trung tâm gần nhất trong sổ điện thoại. Hãy vui lòng cung cấp mã số máy (số E-Nr.) và mã số lô sản xuất (số FD) của thiết bị.

Thông tin này có thể tìm thấy trên bảng thông số kỹ thuật trong khung trên cửa thiết bị hoặc trên bảng chứng nhận thiết bị gắn ở mặt trước của thiết bị bên dưới bảng tên thiết bị.

Bảng
thông số
kỹ thuật



Mã số sản phẩm

Mã số lô sản xuất

Vui lòng ghi rõ 2 mã số (mã sản phẩm và mã số lô sản xuất) lên khung phía trên.

Việc ghi rõ mã số sản phẩm và số lô sản xuất sẽ giảm thiểu tối đa việc mời kỹ thuật viên đến nhà và giúp bạn tiết kiệm nhiều chi phí liên quan.

Lắp đặt, kết nối và vận chuyển

Chỉ dẫn an toàn

⚠ Nguy cơ bị thương!

Máy giặt-sấy khá nặng - cẩn thận khi vận chuyển và mang vác

Chú ý

Các đường ống có thể gãy/vỡ vụn khi bị đông cứng. Không đặt máy tại vị trí có nguy cơ sương giá hoặc đặt ngoài trời.

Máy giặt-sấy có thể bị hư hỏng. Không nắm vào các phần nhô ra để nhắc thiết bị lên khi vận chuyển (chẳng hạn như cửa máy giặt).

Bên cạnh những thông tin an toàn được đưa ra, công ty cung cấp điện và cấp thoát nước cũng đưa ra những qui định đặc biệt.

Nếu chưa yên tâm, hãy liên hệ với kỹ thuật viên để được giúp đỡ khi kết nối nguồn điện.

Những phụ kiện tiêu chuẩn

- Ống thoát nước.
- Ống cấp nước.
- Khuỷu nối ống xả.
- Dây điện nguồn.

Hơi ẩm còn đọng lại trong lồng giặt là do quy trình kiểm tra mà mỗi thiết bị đều phải trải qua trước khi xuất xưởng.

Tùy theo từng trường hợp kết nối mà cần các thiết bị sau:

- 1 kẹp ống Ø 24-40 mm để kết nối với ống xả tràn (ống siphon).

Túi đựng có chứa:

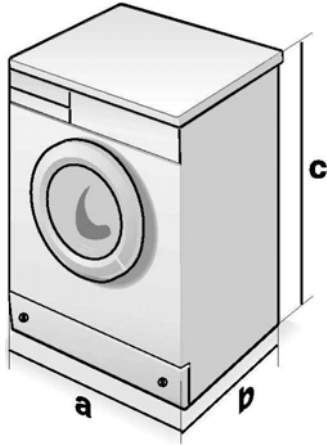
- Các nút đậy để bịt các lỗ ren cho bulông bảo vệ thiết bị khi vận chuyển.

Các dụng cụ hữu ích

Dụng cụ sau rất hữu ích:

- Khóa vòng A/F 13 để tháo gỡ bulông bảo vệ thiết bị khi vận chuyển .
- Thủy thước (livo) để cân chỉnh thăng bằng.

Kích thước



a = 600 mm

b = 560 mm

c = 850 mm(WVD24520GB, WVD2452SGB)

c = 860 mm(WVD2452BGB)

Trọng lượng 73 kg

Vị trí lắp đặt

Sự cố định của thiết bị là rất quan trọng để thiết bị không bị rung, lắc trong quá trình vắt.

Mặt phẳng nơi lắp đặt thiết bị cần phải chắc chắn và cân phẳng. Nơi có nền đất mềm, được che phủ như nền đất có lót thảm hay thảm dán sàn đều không thích hợp.

Nếu lắp đặt trên sàn bằng gỗ:

- Nếu có thể, đặt máy ở góc nhà.
- Bắt vít tấm gỗ chịu nước (Bề dày ít nhất 30 mm) xuống sàn nhà.
- Chân máy giặt phải được gắn chặt với kẹp khoá chân*.

Nếu lắp đặt máy trên chân đế:

- Chân máy phải được gắn chặt với kẹp khoá chân*.

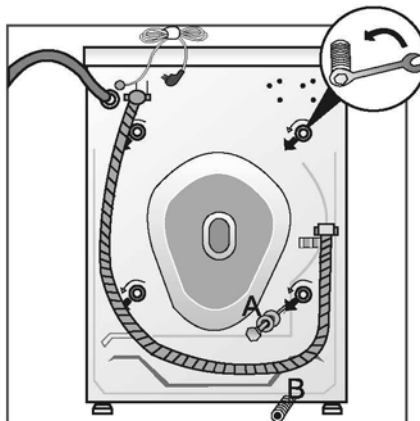
* Có thể đặt hàng kẹp khoá chân từ các cửa hàng chuyên dụng hoặc trung tâm chăm sóc khách hàng, mã số sản phẩm WMZ 2200.

Tháo gỡ chốt bảo vệ khi vận chuyển

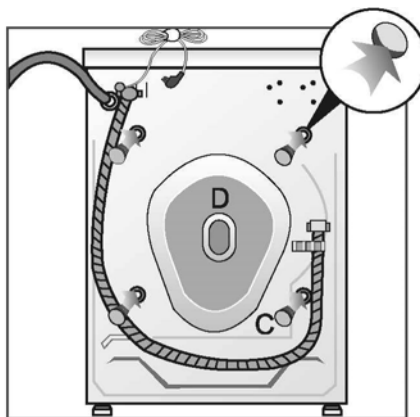
⚠ Chú ý

Trước khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên, tháo gỡ các chốt bảo vệ thiết bị khi vận chuyển và cất giữ cho các lần vận chuyển sau.

- Nới lỏng các ốc vít **A** sử dụng khóa vòng A/F 13 cho đến khi các có thể xoay vận dễ dàng
- Tháo hoàn toàn 4 chốt bảo vệ khi vận chuyển nếu không chúng sẽ rơi xuống sàn nhà khi nghiêng máy.



- Gắn các nút đậy vào các lỗ ren này.



Lắp đặt thiết bị âm bên dưới/âm bên trong

Lắp đặt các thiết bị âm bên dưới/ âm bên trong trước khi kết nối với nguồn điện.

Thiết bị có thể lắp âm hoặc lắp đặt dưới một bề mặt của một thiết bị nhà bếp. Để làm việc này, cần khoang đặt máy rộng 60cm.

- Chỉ lắp đặt máy dưới mặt phẳng được kết nối vững chắc đến hộc tủ liền kề.

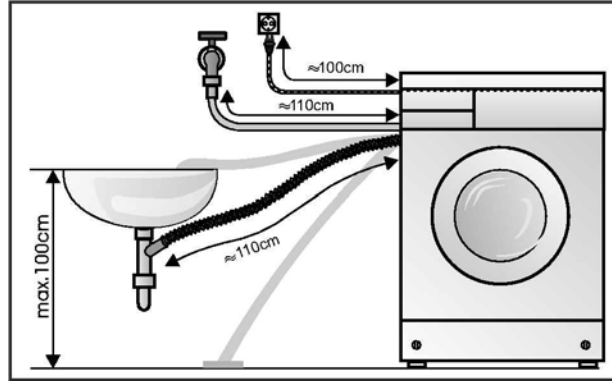
Chú ý

Vì lý do an toàn khi lắp đặt âm bên dưới, thay vì gắn nắp đậy trên, kỹ thuật viên cần gắn tấm chắn che kim loại.

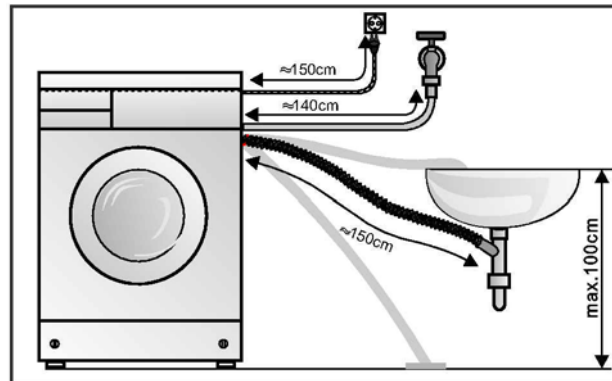
- * Nắp đậy có thể mua ở các đại lý chính hãng hoặc trung tâm chăm sóc khách hàng. Mã số sản phẩm WMZ2420.

Chiều dài ống nước và dây điện

Kết nối ở bên trái



Kết nối ở bên phải



Các loại ống khác

Loại ống có ở cửa hàng bán lẻ:

- Ống nối dài đường cấp nước (khoảng 2,20 m).

Kết nối đường ống nước

Đường cấp nước

⚠ Đè phòng điện giật!

Để tránh rò rỉ nước, điều cần thiết là phải làm theo những hướng dẫn trong chương này!

Chú ý

Chỉ sử dụng máy với nước lạnh bình thường. Không kết nối với vòi nước nóng-lạnh có áp suất thấp.

Nếu không chắc chắn, hãy để kỹ thuật viên kết nối thiết bị cho bạn.

Không tái sử dụng ống cấp nước. Chỉ sử dụng ống cấp nước đi kèm theo máy hoặc mua ở các đại lý chính hãng.

Đường ống cấp nước không được:

- Bị thắt nút hoặc bị đè bẹp,
- Thay đổi hoặc cắt rời (độ bền không được đảm bảo nữa).

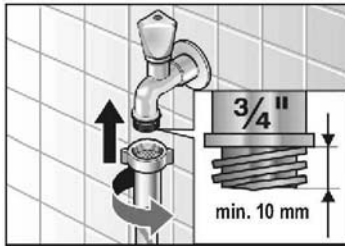
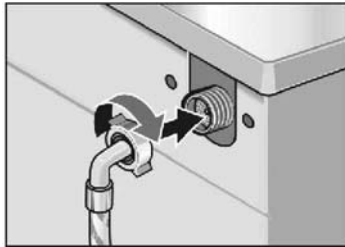
Chỉ dùng tay vặn chặt ốc điều chỉnh bằng nhựa. Không tháo bộ lọc ra khỏi ống cấp nước.

Kiểm tra áp lực nước:

- Áp lực nước tốt nhất trên đường ống nên từ 100-1000 kPa (1-10 bar). Khi mở khoá van nước, lưu lượng nước xả ra cần đạt ít nhất là 8 lít một phút.
- Nếu áp lực nước cao hơn, lắp đặt van giảm áp vào.

Kết nối ống cấp nước

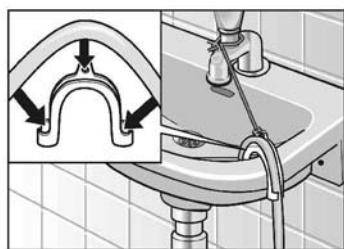
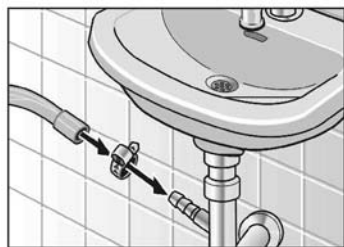
- Vào mặt sau của máy và ...



- vào vòi nước.
- Sau khi kết nối ống cấp nước:

Mở hết van nước và kiểm tra xem các mối nối đã được bắt chặt vào chưa. .

Đường ống thoát nước



Chú ý

Không được bẻ cong hoặc kéo ống thoát nước.

Khoảng cách chiều cao giữa mặt phẳng lắp đặt và đầu ra: tối đa 100 cm.

Thoát nước vào ống xả tràn (Ống siphon):

- Bảo vệ điểm kết nối với kẹp ống Ø 24-40 mm (có đầu ra chuyên dụng).

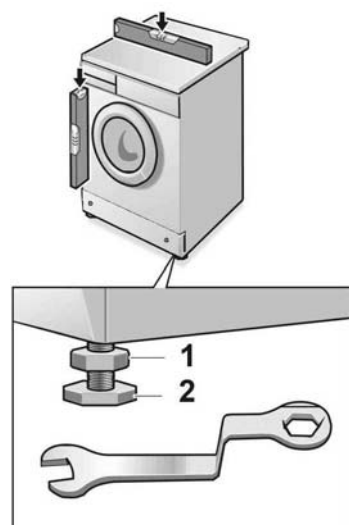
Thoát nước vào chậu rửa:

Chú ý

Không được bít kín lỗ thoát nước của chậu rửa.

- Không để ống thoát nước trượt ra ngoài.
- Kiểm tra xem nước có thoát đủ nhanh.

Cân chỉnh máy giặt-sấy



Tất cả 4 chân máy phải nằm chắc chắn trên nền nhà.
Máy giặt không được lung lay.

Kiểm tra sự cân bằng của máy giặt với thủy thước (livô) và điều chỉnh, nếu cần:

- Mở khoá ốc 1 bằng cờ lê.
- Điều chỉnh độ cao bằng cách xoay chân 2.
- Bắt chặt ốc 1 vào thân máy.

Kết nối nguồn điện

Chú ý

Chỉ được kết nối máy giặt-sấy với nguồn điện xoay chiều qua ổ cắm có nối đất được lắp đặt đúng cách.

Điện áp cung cấp phải thích hợp với điện áp mà máy giặt sử dụng (xem bảng thông số kỹ thuật).

Kết nối máy giặt thông qua cầu chì theo bảng hướng dẫn.


Chú ý:

- Phích điện và ổ cắm phải tương thích.
- Dây cáp điện cần tương thích.
- Hệ thống nối đất cần lắp đặt đúng.

Chỉ nhân viên kỹ thuật được phép thay thế dây cáp điện.

Dây cáp điện được cung cấp từ Trung tâm chăm sóc khách hàng.

Không dùng nhiều phích cắm/ổ cắm đôi hay nối dài dây cáp điện.

Nếu sử dụng công tắc chống rò/chống giật, chỉ sử dụng loại có ký hiệu: 

Chỉ ký hiệu này có giá trị với các quy định hiện tại.

Không cắm/rút phích điện khi tay ẩm ướt.

Không cầm vào dây điện để rút phích điện ra.

Vận chuyển nếu chuyển nhà

Trước khi vận chuyển máy giặt-sấy:

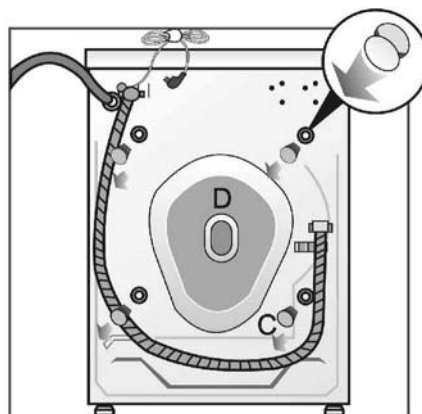
- Đóng van nước.
- Giảm áp suất của nước trong ống cấp nước (tham khảo trang 47)
- Xả hết nước và bột giặt thừa (tham khảo trang 45).
- Cắt điện máy giặt-sấy với nguồn điện.
- Tháo các ống nước.
- Lắp đặt chốt bảo vệ thiết bị khi vận chuyển

Sau khi vận chuyển, lắp đặt chính xác và kết nối đầy đủ, chạy chương trình **Drain** trước lần giặt đầu tiên.

Chuẩn bị và lắp đặt các bulông bảo vệ thiết bị khi vận chuyển

Vận chuyển máy giặt-sấy:

- Tháo 4 nút đệm **C**.
- Tháo nắp đậy phía sau **D** và chuẩn bị bulông bảo vệ.
- Lắp đặt và vặn chặt các bulông.



ROBERT BOSCH HAUSGERATE GMBH

WVD24520GB
WVD2452SGB
WVD2452BGB
WVD245S3GB
1009 en
9000 372 332